

**Sở GD&ĐT TP Đà Nẵng**  
**Trường THPT Đỗ Đăng Tuyển**  
**GV: Đoàn Thị Bích Hà**  
**Tổ : Ngữ văn, KHBD khối 11**  
**Ngày soạn: 1/4//2026**  
**Ngày dạy: Tuần 30**  
**Tiết: 26-35**

### **CHUYÊN ĐỀ 3**      **ĐỌC, VIẾT VÀ GIỚI THIỆU VỀ MỘT TÁC GIẢ VĂN HỌC**

Thời gian thực hiện: 10 tiết

#### **1. Về kiến thức:**

- Nhận biết một số đặc điểm nổi bật về sự nghiệp văn chương và phong cách nghệ thuật của các tác giả văn học lớn.
- Biết cách lựa chọn và đọc một tác giả văn học lớn.
- Biết cách viết bài giới thiệu một tác giả văn học lớn.
- Vận dụng những kĩ năng đã học ở chuyên đề để đọc học, viết về những tác giả văn học khác.
- Biết thuyết trình về một tác giả văn học.

#### **2. Về năng lực:**

- Tự chủ và tự học: Học sinh vận dụng được kinh nghiệm đọc, vận dụng những trải nghiệm về cuộc sống và những hiểu biết riêng để tự nhận xét, đánh giá về tác giả văn học.
- Năng lực giao tiếp và hợp tác nhóm với các thành viên khác: Học sinh được làm việc nhóm, phát huy năng lực giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề theo nhiều cách khác nhau một cách sáng tạo và triệt để để làm ra sản phẩm chung.
- Năng lực ngôn ngữ: giúp các em trong quá trình tìm hiểu tri thức, hợp tác sẽ hình thành và phát triển năng lực ngôn ngữ đáp ứng yêu cầu hoạt động. Vận dụng những hiểu biết về hiện tượng phá vỡ những quy tắc ngôn ngữ thông thường để tìm hiểu ngôn ngữ trong văn bản nghệ thuật.

#### **3. Về phẩm chất:**

- Biết tự hào, tôn trọng về những tác giả văn học có đóng góp lớn cho nền Văn học nước nhà.
- Tự hào, tôn trọng và bảo vệ những sản phẩm tinh thần là những tác phẩm văn chương mà tác giả để lại. Từ đó hình thành tình yêu với Văn học.
- Nuôi dưỡng hứng thú đọc và rèn luyện kỹ năng đọc, tự học của học sinh.
- Rèn luyện phẩm chất chăm chỉ: chăm tìm tòi, chăm đọc, chăm nghiên cứu, luôn chủ động với công việc của bản thân và của tập thể.
- Hình thành phẩm chất trung thực, trách nhiệm với những kiến thức về tác giả văn học mà học sinh lĩnh hội được trong quá trình tìm hiểu các tác giả văn học.

### **B. TIẾN TRÌNH BÀI DẠY**

#### **PHẦN 1: ĐỌC**

#### **Tiết 26-27 - 28**

**(3 tiết)**

#### **ĐỌC VỀ MỘT TÁC GIẢ VĂN HỌC**

#### **I. MỤC TIÊU**

##### **1. Về kiến thức:**

##### **1. Về kiến thức:**

- Lựa chọn được tác giả và có định hướng đọc rõ ràng.

- Biết cách đọc về một tác giả văn học qua việc tìm hiểu tài liệu, ghi chép, tổng hợp các thông tin theo phiếu đọc.
- Nhận biết được một số đặc điểm nổi bật về cuộc đời, sự nghiệp văn chương, phong cách nghệ thuật của tác giả.
- Xây dựng hồ sơ đọc để chuẩn bị viết, thuyết trình về một tác giả văn học. Nuôi dưỡng hứng thú đọc và rèn luyện kỹ năng đọc, tự học của học sinh.
- Nhận biết một số đặc điểm nổi bật về sự nghiệp văn chương và phong cách nghệ thuật của các tác giả văn học lớn.

## 2. Về năng lực:

- Vận dụng được kinh nghiệm đọc, vận dụng những trải nghiệm về cuộc sống và những hiểu biết về lịch sử văn học Việt Nam để nhận xét, đánh giá văn bản đọc.
- Vận dụng những hiểu biết về hiện tượng phá vỡ những quy tắc ngôn ngữ thông thường để tìm hiểu ngôn ngữ trong văn bản nghệ thuật.
  - Biết cách tranh luận, phản biện, bảo vệ một vấn đề đời sống phù hợp với lứa tuổi.
- Rèn luyện và nâng cao các năng lực: tự học và tự chủ, hợp tác và giao tiếp để giải quyết các vấn đề của nhiệm vụ học tập một cách linh hoạt, hiệu quả.

## 3. Về phẩm chất:

- Biết tự hào, tôn trọng về những tác giả văn học có đóng góp lớn cho nền Văn học nước nhà.
- Tự hào, tôn trọng và bảo vệ những sản phẩm tinh thần là những tác phẩm văn chương mà tác giả để lại. Từ đó hình thành tình yêu với Văn học.
- Nuôi dưỡng hứng thú đọc và rèn luyện kỹ năng đọc, tự học của học sinh.
- Rèn luyện phẩm chất chăm chỉ: Chăm tìm tòi, chăm đọc, chăm nghiên cứu, luôn chủ động với công việc của bản thân và của tập thể.
- Hình thành phẩm chất trung thực, trách nhiệm với những kiến thức về tác giả văn học mà học sinh lĩnh hội được trong quá trình tìm hiểu các tác giả văn học.

## II. THIẾT BỊ DẠY HỌC, HỌC LIỆU

1. **Thiết bị dạy học:** Máy chiếu, bảng, dụng cụ khác nếu cần

2. **Học liệu:** Sách giáo khoa, sách giáo viên, phiếu học tập

## III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

### 1. Tổ chức

Lớp	Tiết	Ngày dạy	Sĩ số	Vắng

2. **Kiểm tra bài cũ:**

3. **Bài mới:**

### **HOẠT ĐỘNG 1: KHỞI ĐỘNG**

a. **Mục tiêu:** Tạo tâm thế thoải mái và gợi dẫn cho học sinh về nội dung bài học

b. **Nội dung:**

- Giáo viên chuẩn bị câu hỏi dẫn dắt HS tìm hiểu về cách đọc, viết và giới thiệu về một tác giả văn học
- Học sinh trả lời câu hỏi để tìm hiểu kiến thức về cách đọc, viết và giới thiệu về một tác giả văn học

c. **Sản phẩm:** Câu trả lời của học sinh

## d. Tổ chức thực hiện: Học sinh đàm thoại

Hoạt động của Gv và Hs	Nội dung
<p><b>B1. Chuyên giao nhiệm vụ</b> GV đưa một số hình ảnh về tác phẩm văn học và yêu cầu học sinh nhận diện tác giả, tác phẩm</p> <p><b>B2. Thực hiện nhiệm vụ:</b> Học sinh suy nghĩ và trả lời câu hỏi.</p> <p><b>B3. Báo cáo thảo luận:</b> Học sinh chia sẻ câu trả lời của mình trước lớp.</p> <p><b>B4. Đánh giá kết quả thực hiện:</b> Giáo viên dẫn dắt vào bài học</p>	 <p>Truyện Kiều – Nguyễn Du</p>  <p>Hai đứa trẻ - Thạch Lam</p>  <p>Tiếng thu – Lưu Trọng Lư</p>  <p>Chữ người tử tù – Nguyễn Tuân</p> <p>Học sinh trình bày những suy nghĩ của mình về các câu hỏi theo gợi ý.</p>

**HOẠT ĐỘNG 2: HÌNH THÀNH KIẾN THỨC****Nội dung 1. TÌM HIỂU TRI THỨC NGŨ VĂN****a. Mục tiêu:**

- Học sinh biết cách đọc, viết và giới thiệu về một tác giả văn học qua tìm hiểu tài liệu, ghi chép tổng hợp các thông tin theo phiếu đọc

- Lựa chọn tác giả và có định hướng đọc rõ ràng

**b. Nội dung:**

- Học sinh đọc phần một: Ý nghĩa của việc đọc về một tác giả văn học

- Học sinh thảo luận nhóm và thực hiện phiếu học tập để tìm hiểu về cách đọc một tác giả văn học.

**c. Sản phẩm:** Câu trả lời của học sinh

**d. Tổ chức thực hiện:** Học sinh đọc và tìm hiểu sách giáo khoa

Hoạt động của Gv và Hs	Nội dung
<p><b><u>B1. Giao nhiệm vụ</u></b> Giáo viên cho HS thảo luận theo cặp đôi trả lời câu hỏi: Khi bắt đầu đọc một tác giả văn học, em cần tìm hiểu những thông tin gì?</p> <p><b><u>B2. Thực hiện nhiệm vụ</u></b> Học sinh thảo luận</p> <p><b><u>B3. Báo cáo thảo luận</u></b> Học sinh chia sẻ bài làm và báo cáo phần tìm hiểu</p> <p><b><u>B4. Đánh giá kết quả thực hiện:</u></b> Giáo viên chốt những kiến thức</p>	<p><b>I. Ý NGHĨA CỦA VIỆC ĐỌC VỀ MỘT TÁC GIẢ VĂN HỌC</b></p> <p><b><u>1. Tìm hiểu cách đọc về một tác giả văn học</u></b> <i>*Để nắm được thông tin ban đầu của một tác giả, cần chú ý</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Những hiểu biết về tiểu sử</li> <li>- Sự nghiệp</li> <li>- Tư tưởng tình cảm của tác giả</li> <li>- Hoàn cảnh sáng tác các tác phẩm cụ thể</li> </ul> <p><i>*Ví dụ: Với tác giả Nguyễn Du</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <u>Nguyễn Du (1765-1820)</u>, tên chữ là Tố Như, hiệu là Thanh Hiên.</li> <li>- <u>Quê quán:</u> Làng Tiên Điền, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh.</li> <li>- <u>Gia đình:</u> Đại quý tộc, nhiều đời làm quan và có truyền thống về văn học. Cha là Nguyễn Nghiễm, đỗ tiến sĩ, từng giữ chức Tể tướng.</li> <li>- <u>Thời đại:</u> Cuộc đời Nguyễn Du gắn bó sâu sắc với những biến cố lịch sử của giai đoạn cuối thế kỉ XVIII – XIX. Đây là giai đoạn lịch sử đầy biến động với hai đặc điểm nổi bật là chế độ phong kiến Việt Nam khủng hoảng trầm trọng và phong trào nông dân khởi nghĩa nổi lên khắp nơi, đỉnh cao là phong trào Tây Sơn. Yếu tố thời đại đã ảnh hưởng sâu sắc tới ngòi bút của Nguyễn Du khi viết về hiện thực đời sống.</li> <li>- <u>Cuộc đời:</u> Phiêu bạt nhiều năm trên đất Bắc, đi nhiều, tiếp xúc nhiều đã tạo cho Nguyễn Du vốn sống phong phú và niềm thông cảm sâu sắc với những đau khổ của nhân dân. Nguyễn Du là một thiên tài văn học, một nhà nhân đạo chủ nghĩa lớn.</li> <li>- <u>Sự nghiệp văn học:</u> Sáng tác gồm những tác phẩm bằng chữ Hán và chữ Nôm: + Chữ Hán: gồm ba tập thơ là Thanh Hiên thi tập, Nam Trung tạp ngâm, Bắc Hành tạp lục.</li> </ul>

<p><b><u>B1. Giao nhiệm vụ</u></b> Giáo viên cho HS thảo luận và trả lời câu hỏi: <i>Em hãy rút ra ý nghĩa của việc đọc một tác giả văn học?</i></p> <p><b><u>B2. Thực hiện nhiệm vụ</u></b> Học sinh thảo luận</p> <p><b><u>B3. Báo cáo thảo luận</u></b> Học sinh chia sẻ bài làm và báo cáo phần tìm hiểu</p> <p><b><u>B4. Đánh giá kết quả thực hiện:</u></b> Giáo viên chốt những kiến thức</p>	<p>+ Chữ Nôm: Đoạn trường tân thanh (thường gọi là Truyện Kiều), Văn chiêu hồn</p> <p>- <u>Đặc điểm sáng tác:</u></p> <p>+ Thể hiện tư tưởng nhân đạo: đề cao giá trị nhân văn con người. Các tác phẩm đó đều thể hiện sự cảm thông sâu sắc của Nguyễn Du đối với cuộc sống của con người, nhất là những người nhỏ bé, bất hạnh, ... đó là kết quả của quá trình quan sát, suy ngẫm về cuộc đời, về con người của tác giả.</p> <p>+ Lên án, tố cáo những thế lực đen tối chà đạp con người.</p> <p><b><u>2. Ý nghĩa về việc đọc một tác giả văn học</u></b></p> <p>- Giúp chúng ta hiểu sâu hơn về một tác phẩm, con đường đạt đến đỉnh cao trong sự nghiệp của tác giả cùng những mối liên hệ với bối cảnh lịch sử cụ thể của đất nước, dân tộc, thời đại.</p> <p>- Giúp người đọc hình dung rõ hơn về quá trình hình thành cá tính sáng tạo, phong cách nghệ thuật.</p> <p>- Giúp chúng ta có thêm những trải nghiệm lí thú, hiểu biết sâu rộng về cuộc sống, con người, và văn hoá.</p>
--	--

HD của GV và HS	Nội dung
<p><b>Hoạt động 2: THỰC HÀNH ĐỌC</b></p> <p><b>Thao tác 1:</b> Lựa chọn tác giả và định hướng đọc</p> <p><b>Bước 1. Giao nhiệm vụ học tập</b></p>	<p><b>II. THỰC HÀNH ĐỌC</b></p> <p><b>1. Lựa chọn tác giả và định hướng đọc:</b></p> <p>Hãy nhận diện các tác giả văn học qua ảnh.</p>

Giáo viên cho HS thảo luận theo cặp đôi trả lời câu hỏi Tác giả văn học được bạn lựa chọn là ai? Lý do lựa chọn của bạn là gì.

**Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ**  
Học sinh thảo luận

**Bước 3. Báo cáo, thảo luận**

Học sinh chia sẻ bài làm và báo cáo phần tìm hiểu

**Bước 4. Kết luận, nhận định**

Giáo viên chốt những kiến thức Có thể lựa chọn tác giả theo những tiêu chí sau:

- Tác giả có tác phẩm được học trong chương trình.
- Tác giả được yêu cầu đọc mở rộng trong sách giáo khoa Ngữ văn từ cấp Trung học cơ sở đến cấp Trung học phổ thông.
- Tác giả có tác phẩm đáp ứng được yêu cầu sở thích của bản thân



2.  
a.

**Xây dựng hồ sơ về một tác giả**  
Tìm kiếm tài liệu

<p><b>Thao tác 2:</b> Xây dựng hồ sơ về một tác giả: GV nêu câu hỏi: Nếu chọn tác giả Nam Cao, có thể tìm kiếm và lập danh mục tài liệu như thế nào? Hs trả lời Gv tổng kết</p> <p><b>Thao tác 3:</b> Đọc, ghi chép và tổng hợp các thông tin cần thiết về một tác giả: HS hoàn thành phiếu học tập sau (Phụ lục kèm theo) Cần đọc và ghi chép thông tin cơ bản nào về tiểu sử tác giả? Hãy lấy ví dụ về một tác giả cụ thể? Từ kết quả đọc và tìm hiểu về tiểu sử tác giả, bạn có thể xây dựng niên biểu tác giả (tóm lược các sự kiện theo mốc thời gian)</p> <p><b>Hs thảo luận cặp đôi</b> <b>Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ</b></p>	<p>b. Lập danh mục tài liệu</p> <p>Ví dụ Tác giả Nam Cao:</p> <div style="border: 1px solid black; padding: 5px; margin: 10px 0;"> <p><b>Tác phẩm tiêu biểu của Nam Cao</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Truyện ngắn trước Cách mạng: <i>Chí Phèo</i>, ( 1941) <i>Dì Hảo</i> ( 1942) <i>Tư cách mõ</i> ( 1943) , <i>Lão Hạc</i> (1943) <i>Đời thừa</i> ( 1943) , <i>Một bữa no</i> ( 1943) ...</li> <li>- Tiểu thuyết <i>Sống mòn</i> ( 1944) <i>Truyện người hàng xóm</i> ( 1944)</li> <li>- Truyện, kí sau Cách mạng: <i>Mơ sâm banh</i> ( 1945) <i>Đường vô Nam</i> (1946) <i>Ở rừng</i> ( 1947-1948) <i>Đôi mắt</i> (1948) ...</li> </ul> <p><b>Một số tài liệu nghiên cứu riêng hoặc có đề cập đến Nam Cao:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bích Thu ( tuyển chọn và giới thiệu, 2007) <i>Nam Cao – Về tác giả và tác phẩm</i>, NXB Giáo dục, Hà Nội.</li> <li>- Tuyển tập Nam Cao (2020) NXB Văn học, Hà Nội</li> </ul> </div> <p><b>3. Đọc, ghi chép và tổng hợp các thông tin cần thiết về một tác giả:</b></p> <p>a. <b>Đọc và ghi chép thông tin về tiểu sử tác giả.</b></p> <p>Những thông tin cần ghi chép:</p> <p><b>PHIẾU HỌC TẬP 1:</b></p> <table border="1" style="width: 100%; border-collapse: collapse;"> <thead> <tr style="background-color: #f4a460;"> <th colspan="2" style="text-align: left; padding: 5px;"><b>PHIẾU ĐỌC</b></th> </tr> <tr style="background-color: #f4a460;"> <th colspan="2" style="text-align: left; padding: 5px;"><b>Người đọc:</b></th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td style="width: 50%; padding: 5px; vertical-align: top;">           Thông tin chung về tác giả            - Tên khai sinh của tác giả và các bút danh ( nếu có)            - Năm sinh, năm mất ( nếu đã mất)            - Quê quán, gia đình, đặc điểm con người.         </td> <td style="width: 50%; padding: 5px; vertical-align: top;">           Thông tin cụ thể:         </td> </tr> </tbody> </table>	<b>PHIẾU ĐỌC</b>		<b>Người đọc:</b>		Thông tin chung về tác giả - Tên khai sinh của tác giả và các bút danh ( nếu có) - Năm sinh, năm mất ( nếu đã mất) - Quê quán, gia đình, đặc điểm con người.	Thông tin cụ thể:
<b>PHIẾU ĐỌC</b>							
<b>Người đọc:</b>							
Thông tin chung về tác giả - Tên khai sinh của tác giả và các bút danh ( nếu có) - Năm sinh, năm mất ( nếu đã mất) - Quê quán, gia đình, đặc điểm con người.	Thông tin cụ thể:						

<p>Học sinh thảo luận</p> <p><b>Bước 3. Báo cáo, thảo luận</b></p> <p>Học sinh chia sẻ bài làm và báo cáo phần tìm hiểu</p> <p><b>Bước 4. Kết luận, nhận định</b></p> <p>Giáo viên nhận xét, chốt những kiến thức</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thiên hướng và các chặng đường sáng tác</li> <li>- Các tác phẩm tiêu biểu</li> <li>- Các giải thưởng nếu có.</li> </ul>																													
<p><b>Đọc và ghi chép thông tin về tác phẩm của tác giả:</b></p> <p><b>Bước 1. Giao nhiệm vụ học tập</b></p> <p>HS hoàn thành phiếu học tập sau (Phụ lục kèm theo)</p> <p><b>Nhóm 1:</b> Khi đọc một tác phẩm thơ thì cần chú ý những gì về cách đọc, ghi chép trong quá trình đọc? Nếu ví dụ về 1 tác phẩm cụ thể?</p> <p><b>Nhóm 2:</b> Khi đọc một tác phẩm truyện/tiểu thuyết thì cần ghi nhanh những thông tin gì cách đọc, ghi chép trong quá trình đọc? Nếu ví dụ về 1 tác phẩm cụ thể?</p> <p><b>Nhóm 3:</b> Khi đọc một tác phẩm kí thì cần ghi nhanh những thông tin gì cách đọc, ghi chép trong quá trình đọc? Nếu ví dụ về 1 tác phẩm cụ thể?</p> <p><b>Nhóm 4:</b> Khi đọc một tác phẩm kịch thì cần chú ý những gì về cách đọc, ghi chép trong quá trình</p>	<p>Có thể xây dựng niên biểu về tiểu sử tác giả Nam Cao như sau:</p>	<table border="1"> <thead> <tr> <th>NĂM</th> <th>NỘI DUNG</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>1917</td> <td>Sinh tại làng Đại Hoàng, tổng Cao Đà, huyện Nam Sang, Phủ Lý Nhân, tỉnh Hà Nam. Tên khai sinh là Trần Hữu Tri.</td> </tr> <tr> <td>1935</td> <td>Vào Sài Gòn kiếm sống.</td> </tr> <tr> <td>1936</td> <td>Bắt đầu sự nghiệp sáng tác với bút danh Thúy Ru</td> </tr> <tr> <td>1938</td> <td>Học xong bậc Thành chung, sau đó dạy ở trường tư Công Thanh, Thụy Khuê,</td> </tr> <tr> <td>1940</td> <td>Trở lại làng Đại Hoàng viết văn, làm gia sư.</td> </tr> <tr> <td>1943</td> <td>Gia nhập Hội Văn hóa cứu quốc, viết một số truyện ngắn Nước mắt, Lão Hạc, Đòi thừa.</td> </tr> <tr> <td>1944</td> <td>Xuất bản tập truyện Đôi lứa xứng đôi (tên trong bản thảo là Cái lò gạch cũ) với bút danh Nam Cao.</td> </tr> <tr> <td>1945</td> <td>Tham gia cướp chính quyền ở phủ Lý Nhân, in truyện ngắn Mỏ sâm banh.</td> </tr> <tr> <td>1946</td> <td>Ra Hà Nội hoạt động ở Hội Văn hóa cứu quốc sau đó tham gia trong đoàn quân Nam tiến với tư cách là phóng viên mặt trận.</td> </tr> <tr> <td>1947</td> <td>Lên Việt Bắc làm công tác báo chí, tuyên truyền, phục vụ kháng chiến.</td> </tr> <tr> <td>1948</td> <td>Gia nhập Đảng Cộng sản Việt Nam viết truyện ngắn Đôi mắt.</td> </tr> <tr> <td>1951</td> <td>Bị giặc Pháp phục kích và sát hại trên đường đi công tác.</td> </tr> <tr> <td>1966</td> <td>Được truy tặng giải thưởng Hồ Chí Minh về văn học nghệ thuật</td> </tr> </tbody> </table>	NĂM	NỘI DUNG	1917	Sinh tại làng Đại Hoàng, tổng Cao Đà, huyện Nam Sang, Phủ Lý Nhân, tỉnh Hà Nam. Tên khai sinh là Trần Hữu Tri.	1935	Vào Sài Gòn kiếm sống.	1936	Bắt đầu sự nghiệp sáng tác với bút danh Thúy Ru	1938	Học xong bậc Thành chung, sau đó dạy ở trường tư Công Thanh, Thụy Khuê,	1940	Trở lại làng Đại Hoàng viết văn, làm gia sư.	1943	Gia nhập Hội Văn hóa cứu quốc, viết một số truyện ngắn Nước mắt, Lão Hạc, Đòi thừa.	1944	Xuất bản tập truyện Đôi lứa xứng đôi (tên trong bản thảo là Cái lò gạch cũ) với bút danh Nam Cao.	1945	Tham gia cướp chính quyền ở phủ Lý Nhân, in truyện ngắn Mỏ sâm banh.	1946	Ra Hà Nội hoạt động ở Hội Văn hóa cứu quốc sau đó tham gia trong đoàn quân Nam tiến với tư cách là phóng viên mặt trận.	1947	Lên Việt Bắc làm công tác báo chí, tuyên truyền, phục vụ kháng chiến.	1948	Gia nhập Đảng Cộng sản Việt Nam viết truyện ngắn Đôi mắt.	1951	Bị giặc Pháp phục kích và sát hại trên đường đi công tác.	1966	Được truy tặng giải thưởng Hồ Chí Minh về văn học nghệ thuật
NĂM	NỘI DUNG																													
1917	Sinh tại làng Đại Hoàng, tổng Cao Đà, huyện Nam Sang, Phủ Lý Nhân, tỉnh Hà Nam. Tên khai sinh là Trần Hữu Tri.																													
1935	Vào Sài Gòn kiếm sống.																													
1936	Bắt đầu sự nghiệp sáng tác với bút danh Thúy Ru																													
1938	Học xong bậc Thành chung, sau đó dạy ở trường tư Công Thanh, Thụy Khuê,																													
1940	Trở lại làng Đại Hoàng viết văn, làm gia sư.																													
1943	Gia nhập Hội Văn hóa cứu quốc, viết một số truyện ngắn Nước mắt, Lão Hạc, Đòi thừa.																													
1944	Xuất bản tập truyện Đôi lứa xứng đôi (tên trong bản thảo là Cái lò gạch cũ) với bút danh Nam Cao.																													
1945	Tham gia cướp chính quyền ở phủ Lý Nhân, in truyện ngắn Mỏ sâm banh.																													
1946	Ra Hà Nội hoạt động ở Hội Văn hóa cứu quốc sau đó tham gia trong đoàn quân Nam tiến với tư cách là phóng viên mặt trận.																													
1947	Lên Việt Bắc làm công tác báo chí, tuyên truyền, phục vụ kháng chiến.																													
1948	Gia nhập Đảng Cộng sản Việt Nam viết truyện ngắn Đôi mắt.																													
1951	Bị giặc Pháp phục kích và sát hại trên đường đi công tác.																													
1966	Được truy tặng giải thưởng Hồ Chí Minh về văn học nghệ thuật																													







<p><b>Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ</b> Học sinh thảo luận</p> <p><b>Bước 3. Báo cáo, thảo luận</b> Học sinh chia sẻ bài làm và báo cáo phân tìm hiểu</p> <p><b>Bước 4. Kết luận, nhận định</b> Giáo viên chốt những kiến thức</p>	<p>hóa như Nhật Linh, Khải Hưng, ngòi bút của Nam Cao luôn luôn tinh táo đúng mực” (Hà Minh Đức)</p> <p>3. “Trong văn xuôi trước cách mạng, chưa có ai có được ngòi bút sắc sảo, gân guốc soi mói như của Nam Cao” (Nhà văn Lê Đình Ky)</p> <p>4. “Quan điểm nghệ thuật vị nhân sinh của ông đã trở thành ngọn đuốc dẫn đường lý tưởng nhất cho trào lưu văn học hiện thực phê phán 1930 – 1945”. (Tiểu Mai)</p> <p>5. “Nếu như ở tác phẩm của Ngô Tất Tố là tiếng kêu cứu đói thì ở tác phẩm của Nam Cao lại là tiếng kêu cứu lấy nhân cách, nhân phẩm, nhân tính của con người đang bị cái đói và miếng ăn làm cho tiêu mòn đi, thui chột đi, hủy diệt đi.” – Nhà nghiên cứu Nguyễn Đăng Mạnh</p>												
<p><b>Thao tác 4: Tổng hợp các nội dung đã đọc và ghi chép</b></p>	<table border="1"> <thead> <tr> <th>A</th> <th>B</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>Cuộc đời và sự nghiệp</td> <td>1</td> </tr> <tr> <td>Các chặng đường sáng tác và những yếu tố chi phối</td> <td></td> </tr> <tr> <td>Quan điểm, khuynh hướng sáng tác, giá trị các tác phẩm.</td> <td>2</td> </tr> <tr> <td>Phong cách nghệ thuật của tác giả</td> <td>3, 5</td> </tr> <tr> <td>Vị trí của tác giả trong nền văn học dân tộc.</td> <td>4</td> </tr> </tbody> </table>	A	B	Cuộc đời và sự nghiệp	1	Các chặng đường sáng tác và những yếu tố chi phối		Quan điểm, khuynh hướng sáng tác, giá trị các tác phẩm.	2	Phong cách nghệ thuật của tác giả	3, 5	Vị trí của tác giả trong nền văn học dân tộc.	4
A	B												
Cuộc đời và sự nghiệp	1												
Các chặng đường sáng tác và những yếu tố chi phối													
Quan điểm, khuynh hướng sáng tác, giá trị các tác phẩm.	2												
Phong cách nghệ thuật của tác giả	3, 5												
Vị trí của tác giả trong nền văn học dân tộc.	4												
<p><b>Giao nhiệm vụ học tập</b> GV nêu câu hỏi: <i>Lựa chọn một tác giả mà em yêu thích và thực hành đọc theo một số phiếu đọc về tác giả, sau đó tổng hợp kết quả đọc</i></p>	<table border="1"> <thead> <tr> <th colspan="2">Phiếu đọc về tác giả</th> </tr> <tr> <th colspan="2">Tác giả cần tìm hiểu:</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>1. Khái quát về tiểu sử và đặc điểm con người của tác giả</td> <td></td> </tr> <tr> <td>2. Khái quát về vị trí của tác giả trong lịch sử văn học.</td> <td></td> </tr> </tbody> </table>	Phiếu đọc về tác giả		Tác giả cần tìm hiểu:		1. Khái quát về tiểu sử và đặc điểm con người của tác giả		2. Khái quát về vị trí của tác giả trong lịch sử văn học.					
Phiếu đọc về tác giả													
Tác giả cần tìm hiểu:													
1. Khái quát về tiểu sử và đặc điểm con người của tác giả													
2. Khái quát về vị trí của tác giả trong lịch sử văn học.													

<p><b>Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ</b> Hs làm việc ở nhà</p> <p><b>Bước 3. Báo cáo, thảo luận</b> GV thu các phiếu và mời đại diện HS lên trình bày sản phẩm</p> <p><b>Bước 4. Kết luận, nhận định</b> Giáo viên chốt những kiến thức</p>	3. Phân chia các chặng đường sáng tác của tác giả.	
	4. Điềm qua những tác phẩm đặc sắc của tác giả qua các chặng đường sáng tác.	
	5. Phân tích một số chủ đề nổi bật trong sáng tác của tác giả.	
	6. Đánh giá chung về những cống hiến tiêu biểu của tác giả cho nền văn học.	
	7. Nêu ý nghĩa các sáng tác của tác giả trong bối cảnh hiện nay	
<p>Ví dụ tìm hiểu về nhà văn Nam Cao</p>		
<p><b>Phiếu đọc về tác giả</b> <b>Tác giả cần tìm hiểu: NAM CAO</b> <b>( Đề tài người nông dân nghèo)</b></p>		
<p>1. - Tiểu sử tóm tắt theo bảng ở trên - Đặc điểm con người: Bề ngoài Nam Cao vụng về, ít nói, lạnh lùng nhưng đời sống nội tâm luôn sôi sục có khi căng thẳng. Rất giàu ân tình đối với người nghèo khổ bị áp bức và bị khinh miệt trong xã hội cũ. Luôn suy tư về bản thân, cuộc sống, từ kinh nghiệm thực tế mà đề lên những khái quát triết lý sâu sắc và đầy tâm huyết.</p>		
<p>2. Nam Cao là một cây bút lớn. Ông đã để lại cho nền văn xuôi hiện thực nước ta nhiều kiệt tác với những tìm tòi độc đáo, những sáng tạo mới mẻ về tư tưởng và nghệ thuật. Ông có nhiều đóng góp quan trọng đối với việc hoàn thiện thể truyện ngắn và tiểu thuyết Việt Nam trên quá trình hiện đại hóa nửa đầu thế kỷ XX.</p>		
<p>3. Sáng tác của Nam Cao chia làm hai giai đoạn chính: Trước Cách mạng và sau Cách mạng Tháng 8. Trước Cách mạng có hai đề tài chính: đề tài người trí thức nghèo và đề tài người nông dân nghèo</p>		
<p>4. Những tác phẩm tiêu biểu về đề tài người nông dân nghèo ( ghi tên năm tác phẩm và tóm tắt nội</p>		

	<p>dung đọc về năm tác phẩm nổi tiếng của tác giả) (có thể chọn đọc sâu hai đến ba tác phẩm)</p>	
	<p>5. Những vấn đề nổi bật về đề tài nông thôn được đề cập đến trong sáng tác:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Ông thường chú ý tới những con người thấp cổ bé họng, những số phận bi thảm. Họ càng hiền lành, càng nhẫn nhục thì càng bị chà đạp tàn nhẫn, phũ phàng.</li> <li>- Phát hiện sâu sắc nhất của nhà văn là người nông dân đang bị hủy diệt mất nhân tính khi bị đẩy vào cuộc sống khốn cùng không lối thoát.</li> <li>- Nhà văn không hề bôi nhọ người nông dân mà trái lại, đã đi sâu vào nội tâm nhân vật để phát hiện và khẳng định nhân phẩm và bản chất lương thiện của họ, ngay cả khi họ bị xã hội vùi dập, cướp mất cả nhân hình, nhân tính.</li> </ul> <p>(Phân tích một số vấn đề nổi bật trong sáng tác viết về đề tài người nông dân nghèo: chọn một đến hai vấn đề nêu trên để phân tích minh họa bằng một số tác phẩm đã đọc)</p>	
	<p>6.Đánh giá chung về những giá trị đặc sắc trong sáng tác về đề tài người nông dân nghèo: giá trị hiện thực và giá trị nhân đạo sâu sắc.</p> <p>Giá trị nghệ thuật: Biệt tài trong việc phân tích và diễn tả tâm lý nhân vật. Các câu chuyện có tính triết lý sâu sắc, triết lý mà không khô khan xuất phát từ cuộc sống thực và từ tâm tư đầy đau đớn dằn vặt của nhà văn</p>	
	<p>7. Khẳng định vẻ đẹp và những giá trị vĩnh hằng trong tâm hồn của người nông dân Việt Nam</p>	

### HOẠT ĐỘNG 3: LUYỆN TẬP

#### a. Mục tiêu

- Giúp học sinh củng cố lại kiến thức đã học.
- HS vận dụng lí thuyết đã học để tập thực hành các bước đọc một tác giả văn học.

**b. Nội dung:** Tổ chức cho học sinh thực hành, luyện tập phần lý thuyết đã học.

**c. Sản phẩm:** Bài làm của học sinh

#### d. Tổ chức thực hiện

Hoạt động của Gv và Hs	Nội dung
<p><b>B1. Giao nhiệm vụ</b> Chia lớp thành 4 nhóm:.</p>	<p>HS vận dụng lí thuyết đã học để tập thực hành các bước đọc một tác giả văn học.</p>

<p>Nhóm 1: Đọc và ghi chép thông tin về tiểu sử 1 tác giả</p> <p>Nhóm 2,3: Đọc và ghi chép thông tin về tác phẩm của tác giả</p> <p>Nhóm 4: Đọc và ghi chép những nghiên cứu, nhận định về tác giả</p> <p><b>B2. Thực hiện nhiệm vụ</b> Học sinh thực hiện theo nhóm.</p> <p><b>B3. Báo cáo, thảo luận</b> Học sinh trình bày kết quả nghiên cứu SGK, các học sinh còn lại nhận xét, bổ sung (nếu có).</p> <p><b>B4. Kết luận, nhận định</b> GV nhận xét, đánh giá và chốt ý</p>	
--	--

#### 4. HOẠT ĐỘNG 4: VẬN DỤNG

**a. Mục tiêu:** Giúp học sinh vận dụng kiến thức đã học để đọc hiểu một tác giả văn học mà mình yêu thích.

**b. Nội dung:** Tìm hiểu về một tác giả văn học mà mình yêu thích.

**c. Sản phẩm:** Bài nghiên cứu của học sinh.

**d. Tổ chức thực hiện:**

##### B1. Giao nhiệm vụ

Giáo viên yêu cầu học sinh: vận dụng những kiến thức đã học từ chuyên đề, tìm hiểu về một tác giả văn học mà em yêu thích.

##### B2. Thực hiện nhiệm vụ

Học sinh thực hiện nhiệm vụ ở nhà

##### B3. Báo cáo thảo luận

Học sinh nộp sản phẩm qua nhóm Zalo hoặc trình bày trực tiếp trên giấy.

##### B4. Đánh giá kết quả thực hiện

Giáo viên nhận xét, đánh giá vào đầu tiết học sau của lớp.

#### Phụ lục

##### Phụ lục 1

#### PHIẾU HỌC TẬP

<b>PHIẾU ĐỌC</b> Người đọc:	
Thông tin chung về tác giả - Tên khai sinh của tác giả và các bút danh (nếu có) - Năm sinh, năm mất (nếu đã mất) - Quê quán, gia đình, đặc điểm con người.	Thông tin cụ thể:

- sáng tác	Thiên hướng và các chặng đường	
-	Các tác phẩm tiêu biểu	
-	Các giải thưởng nếu có.	

**Phiếu đọc tác phẩm Thơ**  
**Tác giả cần tìm hiểu:**

S T T	Tên tác phẩm	Năm sáng tác	Đề tài	Thể thơ	Thông điệp của bài thơ	Những nét nổi bật về nghệ thuật	Những nét nổi bật về nội dung

**KẾT NỐI TRI THỨC**

**CHIA SẺ - HỢP TÁC - ĐOÀN KẾT**



ST T	Tên tác phẩm	Năm sáng tác	Đề tài	Sự thật cuộc sống được tái hiện	Nhân vật/ tuyến nhân vật	Thông điệp tác giả gửi	Cái tôi của tác giả

### Phiếu đọc về tác giả

#### Tác giả cần tìm hiểu:

1. Khái quát về tiểu sử và đặc điểm con người của tác giả	
2. Khái quát về vị trí của tác giả trong lịch sử văn học.	
3. Phân chia các chặng đường sáng tác của tác giả.	
4. Điềm qua những tác phẩm đặc sắc của tác giả qua các chặng đường sáng tác.	
5. Phân tích một số chủ đề nổi bật trong sáng tác của tác giả.	
6. Đánh giá chung về những cống hiến tiêu biểu của tác giả cho nền văn học.	
7. Nêu ý nghĩa các sáng tác của tác giả trong bối cảnh hiện nay	

#### Phụ lục 2.

#### Rubic đánh giá hoạt động nhóm

TIÊU CHÍ	CẦN CỐ GẮNG (0 – 4 điểm)	ĐÃ LÀM TỐT (5 – 7 điểm)	RẤT XUẤT SẮC (8 – 10 điểm)
<b>Hình thức (2 điểm)</b>	<b>0 điểm</b> Bài làm còn sơ sài, trình bày cẩu thả Sai lỗi chính tả	<b>1 điểm</b> Bài làm tương đối đầy đủ, chĩn chu Trình bày cẩn thận Không có lỗi chính tả	<b>2 điểm</b> Bài làm tương đối đầy đủ, chĩn chu Trình bày cẩn thận

			Không có lỗi chính tả Có sự sáng tạo
<b>Nội dung (6 điểm)</b>	<b>1 - 3 điểm</b> Chưa trả lời đúng câu hỏi trọng tâm Không trả lời đủ hết các câu hỏi gợi dẫn Nội dung sơ sài mới dừng lại ở mức độ biết và nhận diện	<b>4 – 5 điểm</b> Trả lời tương đối đầy đủ các câu hỏi gợi dẫn Trả lời đúng trọng tâm Có ít nhất 1 – 2 ý mở rộng nâng cao	<b>6 điểm</b> Trả lời tương đối đầy đủ các câu hỏi gợi dẫn Trả lời đúng trọng tâm Có nhiều hơn 2 ý mở rộng nâng cao Có sự sáng tạo
<b>Hiệu quả nhóm (2 điểm)</b>	<b>0 điểm</b> Các thành viên chưa gắn kết chặt chẽ Vẫn còn trên 2 thành viên không tham gia hoạt động	<b>1 điểm</b> Hoạt động tương đối gắn kết, có tranh luận nhưng vẫn đi đến thông nhất Vẫn còn 1 thành viên không tham gia hoạt động	<b>2 điểm</b> Hoạt động gắn kết Có sự đồng thuận và nhiều ý tưởng khác biệt, sáng tạo Toàn bộ thành viên đều tham gia hoạt động
<b>Điểm TỔNG</b>			

Ngày soạn:

**CHUYÊN ĐỀ 3: ĐỌC, VIẾT VÀ GIỚI THIỆU VỀ MỘT TÁC GIẢ VĂN HỌC**  
**PHẦN 2. VIẾT VỀ MỘT TÁC GIẢ VĂN HỌC**

Tiết 29,30,31,32

**I. MỤC TIÊU**

**1. Về kiến thức:**

- Nắm được cấu trúc và cách triển khai riêng của kiểu bài viết về một tác giả văn học.
- Biết cách khai thác và sử dụng tư liệu trong việc viết bài giới thiệu một tác giả văn học.
- Làm rõ được những thành tựu nổi bật, những giá trị đặc sắc trong sự nghiệp văn chương của tác giả đó.
- Chọn được hướng rất phù hợp với mục tiêu cụ thể đã đề ra và khai thác được toàn bộ tư liệu đã chuẩn bị.
- Sử dụng ngôn ngữ phù hợp, diễn đạt mạch lạc, chuẩn mực.

**2. Về năng lực:**

- Vận dụng được kiến thức sau hoạt động đọc, vận dụng những trải nghiệm về cuộc sống và những hiểu biết về lịch sử văn học Việt Nam để nhận xét, đánh giá trong bài viết về tác giả văn học.

- Rèn luyện và nâng cao các năng lực: tự học và tự chủ để giải quyết các vấn đề của nhiệm vụ học tập một cách linh hoạt, hiệu quả.

### 3. Về phẩm chất:

- Biết tự hào và lan tỏa tình yêu đối với những đóng góp của các tác giả cho nền Văn học qua bài viết. Từ đó hình thành tình yêu với Văn học.

- Rèn luyện phẩm chất chăm chỉ: Chăm tìm tòi, chăm đọc, chăm nghiên cứu, vận dụng linh hoạt các kĩ năng vào bài viết.

- Hình thành phẩm chất trung thực với những kiến thức về tác giả văn học mà học sinh lĩnh hội được trong quá trình viết về tác giả văn học.

## II. THIẾT BỊ DẠY HỌC, HỌC LIỆU

1. Thiết bị dạy học: Máy tính, máy chiếu...

2. Học liệu: Sách HS, sách GV; tài liệu tham khảo

## III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

### 1. Tổ chức

Lớp	Tiết	Ngày dạy	Sĩ số	Vắng

### 2. Kiểm tra bài cũ:

### 3. Bài mới:

#### HOẠT ĐỘNG 1: KHỞI ĐỘNG

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế vào bài mới

b. Nội dung: Chơi trò chơi

c. Sản phẩm: Sản phẩm học tập của HS

#### d. Tổ chức thực hiện:

Hoạt động của Gv và Hs	Dự kiến sản phẩm
<p><b>B1. Chuyển giao nhiệm vụ</b>            Câu hỏi 1: Tác giả của bài thơ “Bánh trôi nước”?            Câu hỏi 2: Tác giả tập truyện “Vang bóng một thời”, “Sông Đà” với phong cách tài hoa, uyên bác. Ông là ai?            Câu hỏi 3: Tác giả tập thơ “Nhật kí trong tù”?</p> <p><b>B2. Thực hiện nhiệm vụ:</b>  <b>B3. Báo cáo thảo luận:</b>  <b>B4. Đánh giá kết quả thực hiện:</b></p>	<p>Câu trả lời của HS            Câu 1: Hồ Xuân Hương            Câu 2: Nguyễn Tuân.            Câu 3: Hồ Chí Minh</p>

**Giới thiệu bài mới:** *Nền văn học Việt Nam từ xưa tới nay có rất nhiều tác giả tài hoa với những tác phẩm in đậm dấu ấn trong lòng người đọc bao thế hệ. Trong học tập và nghiên cứu văn chương ở Nhà trường phổ thông, việc tìm hiểu về cuộc đời, sự nghiệp sáng tác, phong cách nghệ thuật và những đóng góp của một tác giả có ý nghĩa vô cùng quan trọng. Nó giúp người học có thêm hiểu biết về tác giả đó, nghiên cứu chuyên sâu hay thưởng thức, cảm nhận*

văn học. Trong phần bài học này, chúng ta sẽ tìm hiểu về mục đích viết và một số hướng viết bài giới thiệu về một tác giả văn học.

## HOẠT ĐỘNG 2: HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

### Nội dung 1. MỤC ĐÍCH VIẾT

**a. Mục tiêu:** Hiểu được các mục đích viết khác nhau về một tác giả văn học, trên cơ sở đó, HS xác định được kiểu văn bản phải thực hiện.

**b. Nội dung:** Tìm hiểu một số bài viết, từ đó xác định mục đích và hình thức bài viết.

**c. Sản phẩm:** HS xác định được mục đích viết và hình thức viết về một tác giả văn học.

**d. Tổ chức thực hiện:**

Hoạt động của Gv và Hs	Dự kiến sản phẩm	
<p><b>B1. Chuyển giao nhiệm vụ:</b> - GV phát PHT số 1; yêu cầu HS làm việc theo nhóm nhỏ (2hs/nhóm).</p>	<p><b>I. Mục đích viết:</b> <b>1. Khái niệm:</b> Viết bài về một tác giả văn học là hình thức trình bày kết quả của việc tiếp nhận và đánh giá những nội dung đã đọc về tiểu sử, tác phẩm.. của tác giả bằng ngôn ngữ viết. <b>2. Mục đích viết:</b> + Giới thiệu, quảng bá về tác giả. + Dùng trong việc nghiên cứu văn học + Dùng để thưởng thức và cảm nhận. <b>3. Hình thức viết:</b> + Văn bản thông tin (giới thiệu, quảng bá về tác giả) + Văn bản nghị luận (nghiên cứu văn học) + Văn bản văn học (thưởng thức và cảm nhận)</p>	
<p><b>Phiếu học tập số 1</b></p>		
<p><b><u>Văn bản 1</u></b> ...</p>		<p>- Mục đích viết:  - Hình thức viết:</p>
<p><b><u>Văn bản 2</u></b> ...</p>		<p>- Mục đích viết:  - Hình thức viết:</p>
<p><b><u>Văn bản 3</u></b> ...</p>	<p>- Mục đích viết:  - Hình thức viết:</p>	
<p><b><u>Văn bản 1:</u></b> <i>Vũ Bằng (1913- 1984) tên thật là Vũ Đăng Bằng, sinh tại Hà Nội nhưng quê gốc ở làng Lương Ngọc, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương. Ông có tiếng trong làng văn làng báo kể từ thời tiền chiến. Ông sở trường về viết truyện ngắn, tùy bút, hồi kí, ... Sáng tác của ông rất phong phú, đa dạng, phần nào thể hiện hoạt động rất rộng của ông trong lĩnh vực báo chí, xuất bản. (Trang bìa cuốn “Miếng ngon Hà Nội”, NXB Hội nhà văn, 2014)</i></p> <p><b><u>Văn bản 2:</u></b> <i>“Bây giờ khó mà nói được cái ngạc nhiên của làng thơ Việt Nam hồi Xuân Diệu đến. Người đã tới giữa</i></p>		

chúng ta với một y phục tối tân và chúng ta đã rút rè không muốn làm thân với con người có hình thức phương xa ấy. Nhưng rồi ta cũng quen dần, vì ta thấy người cùng ta tình đồng hương vẫn nặng.

Ngày một ngày hai cơ hồ ta không còn để ý đến những lối dùng chữ đặt câu quá tây của Xuân Diệu, ta quên cả những ý tứ người đã mượn trong thơ Pháp. Cái dáng dấp yêu kiều, cái cốt cách phong nhã của điệu thơ, một cái gì rất Việt Nam, đã quyên rũ ta. Đọc những câu:

Nếu hương đêm say dậy với trăng rằm,  
Sao lại trách người thơ tình lời là?

hay là:

Chính hôm nay gió đại tới trên đồi,  
Cây không hẹn để ngày mai sẽ mát;  
Trời đã thắm, lẽ đâu vườn cứ nhạt?  
Đẩn đo gì cho lỗ mộng song đôi!

ta thấy cái hay ở đây không phải là ý thơ, mà chính là cái lối làm duyên rất có duyên của Xuân Diệu, cái vẻ đài các rất hiền lành của điệu thơ.” (Xuân Diệu, Thi nhân Việt Nam, NXB Văn học, 1988, trang 117- 118)

### **Văn bản 3:**

“Nguyễn Trãi không chỉ là người anh hùng dân tộc mà còn là một nhà văn hóa khai sáng, một nhà văn, nhà thơ mà những đóng góp của ông đã tạo ra bước ngoặt mới trong lịch sử phát triển của văn hóa, văn học Việt Nam. Ngoài những đóng góp quan trọng trong các hoạt động thực tiễn, ông còn để lại một di sản to lớn trên nhiều lĩnh vực: tư tưởng, chính trị, quân sự, ngoại giao, lịch sử, địa lí, văn học,... với nhiều tác phẩm có giá trị như: Quân trung từ mệnh tập, Đại cáo bình Ngô, Phú núi Chí Linh (Chí Linh sơn phú), Lam Sơn thực lục (Bộ sử biên niên về thời kì ở Lam Sơn), Văn bia Vĩnh Lăng, Chuyện cũ về cụ Bàng Hồ, Du địa chí (Ghi chép về địa lí), Úc Tri thi tập (Tập thơ của Úc Trai),... Các tác phẩm này đều được viết bằng chữ Hán. Nguyễn Trãi còn có tập thơ Quốc âm thi tập viết bằng chữ Nôm, đánh dấu sự hình thành, phát triển của thơ ca tiếng Việt. Phần lớn các bài trong tập thơ được Nguyễn Trãi viết trong thời kì về sống ẩn dật ở Côn Sơn.”(Nguyễn Trãi- cuộc đời và sự nghiệp, Ngữ văn 10, tập 1, Bộ Cánh diều, trang 7)

### **B2. Thực hiện nhiệm vụ:**

- HS đọc và thảo luận theo nhóm.

### **B3. Báo cáo thảo luận:**

- Đại diện từng nhóm báo cáo kết quả thảo luận. Các nhóm khác nghe, góp ý, bổ sung.

**B4. Đánh giá kết quả thực hiện:**

- GV nhận xét, đánh giá và chốt kiến thức.

**Nội dung 2: MỘT SỐ HƯỚNG VIẾT BÀI VỀ MỘT TÁC GIẢ VĂN HỌC**

**a. Mục tiêu:** Giúp HS hiểu rõ hơn về cách viết bài về một tác giả văn học theo ba hướng đã được giới thiệu.

**b. Nội dung:** Tìm hiểu đặc điểm và yêu cầu của từng hướng viết bài về một tác giả văn học.

**c. Sản phẩm:** Giới thiệu sự nghiệp văn học của một tác giả; nghiên cứu phong cách nghệ thuật của một tác giả; dựng chân dung của một tác giả văn học.

**d. Tổ chức thực hiện:**

Hoạt động của Gv và Hs	Dự kiến sản phẩm
<p><b>B1. Chuyển giao nhiệm vụ</b> GV chia lớp thành 3 nhóm. - Nhóm 1: Thảo luận PHT số 2. - Nhóm 2: Thảo luận PHT số 3 - Nhóm 3: Thảo luận PHT số 4</p>	<p><b>II. Một số hướng viết bài:</b></p> <p><b>1. Giới thiệu về sự nghiệp văn học của một tác giả:</b></p> <p><b>a. Đặc điểm:</b> Đây là kết quả của việc đọc rộng về tác giả.</p> <p><b>b. Yêu cầu:</b> Để viết bài theo hướng này cần:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Trình bày được các thông tin về tiểu sử, quá trình hoạt động văn học, các thành tựu chính,... của tác giả.</li> <li>+ Cung cấp thông tin cụ thể, đầy đủ, rõ ràng, chính xác.</li> <li>+ Chỉ rõ nhưng đóng góp của tác giả cho văn học Việt Nam.</li> <li>+ Văn phong khoa học.</li> </ul>
<p><b>Phiếu học tập số 2</b></p> <p>Đọc văn bản SGK trang 66- 68</p> <p><i>Bài viết đã cung cấp những thông tin đáng chú ý nào về cuộc đời, sự nghiệp sáng tác của Tố Hữu.</i></p> <p><i>Bài viết trên đã được tác giả triển khai thông tin như thế nào?</i></p> <p><i>Bạn nhận xét gì về những ý kiến đánh giá nhà thơ Tố Hữu được nêu trong bài viết?</i></p>	<p><b>2. Nghiên cứu về phong cách nghệ thuật của một tác giả:</b></p> <p><b>a. Đặc điểm:</b> Bài viết là kết quả của việc đọc sâu.</p> <p><b>b. Yêu cầu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Nhận xét khái quát về phong cách nghệ thuật của một tác giả văn học.</li> <li>+ Phân tích những biểu hiện của phong cách đó qua một số bình diện như: cách lựa chọn đề tài (nhân vật, sự kiện, sự việc,...); quan niệm thẩm mỹ; đối tượng, nhân vật; thể loại nổi bật; nghệ thuật sử dụng ngôn từ;...</li> </ul>
<p><b>Phiếu học tập số 3</b></p> <p>Đọc văn bản SGK trang 69- 74</p> <p><i>Bài viết đã nhận diện về phong cách Nguyễn Tuân như thế nào?</i></p> <p><i>Cách thức diễn giải, minh họa của tác giả có gì đáng chú ý?</i></p> <p><i>Dựa vào cách triển khai văn bản Nguyễn Tuân, một phong cách độc đáo và tài hoa, bạn hãy lựa chọn và tìm những ý</i></p>	

<i>chính cho bài viết nghiên cứu phong cách nghệ thuật của một tác giả trong sách giáo khoa.</i>		
<b>Phiếu học tập số 4</b>		
Đọc văn bản SGK trang 74- 78		
<i>Tác giả bài viết đã có ấn tượng nổi bật về những điều gì trong cuộc đời và sự nghiệp thơ ca của Hồ Xuân Hương?</i>		
<i>Những câu chữ nào trong bài viết thể hiện rõ sự đồng cảm, ngưỡng mộ của tác giả bài viết với nhà thơ HXH?</i>		
<i>Bài viết giúp bạn hình dung được một HXH như thế nào trong đời và trong thơ.</i>		
<b>B2. Thực hiện nhiệm vụ</b>		
Học sinh thảo luận theo nhóm; ghi nội dung thảo luận vào PHT; phân công đại diện báo cáo kết quả.		
<b>B3. Báo cáo thảo luận</b>		
- GV gọi đại diện từng nhóm báo cáo kết quả. - Các nhóm còn lại nghe, nhận xét, bổ sung.		
<b>B4. Đánh giá kết quả thực hiện:</b>		
- GV nhận xét, chốt ý		
<p>+ Thể hiện cái nhìn bao quát của người viết về những giá trị nổi bật, xuyên suốt làm nên sức hấp dẫn trong phong cách nghệ thuật của tác giả.</p> <p>+ Thể hiện quan điểm đánh giá khách quan với những bằng chứng phong phú, sát hợp.</p> <p>+ Ngôn ngữ đảm bảo tính khoa học.</p> <p><b>3. Dựng chân dung một tác giả văn học:</b></p>		

**III. PHỤ LỤC:**

<b>Phiếu học tập số 1</b>	
<b><u>Văn bản 1</u></b> ...	- Mục đích viết: Giới thiệu, quảng bá sách của tác giả - Hình thức viết: Văn bản thông tin ngắn gọn.
<b><u>Văn bản 2</u></b> ...	- Mục đích viết: Thương thức và cảm nhận về thơ Xuân Diệu - Hình thức viết: Văn bản văn học, ngôn ngữ biểu cảm, mang màu sắc văn chương, các dẫn chứng tiêu biểu...
<b><u>Văn bản 3</u></b> ...	- Mục đích viết: Nghiên cứu văn học - Hình thức viết: Văn bản nghị luận, luận điểm rõ ràng, chặt chẽ, lí lẽ kết hợp với dẫn chứng xác đáng.

<b>Phiếu học tập số 2</b>	
Đọc văn bản SGK trang 66- 68	

<p>Bài viết đã cung cấp những thông tin đáng chú ý nào về cuộc đời, sự nghiệp sáng tác của Tố Hữu.</p>	<p>Bài viết đã cung cấp những thông tin đáng chú ý về cuộc đời và sự nghiệp sáng tác của Tố Hữu:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Tiểu sử của của tác giả như: tên, năm sinh, quê quán, gia đình, quá trình học tập và hoạt động cách mạng chức vụ ông từng giữ, các giải thưởng ông đạt được</li> <li>+ Giới thiệu về sự nghiệp nghệ thuật của tác giả: Các tác phẩm, quan niệm sáng tác, nội dung sáng tác qua các thời kì.</li> <li>+ Viết về những thành tựu và hạn chế trong văn chương của Tố Hữu.</li> </ul>
<p>Bài viết trên đã được tác giả triển khai thông tin như thế nào?</p>	<p>Cách triển khai thông tin:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thiết lập hệ thống các nội dung thông tin chính về tiểu sử, các vị trí xã hội mà Tố Hữu từng đảm nhận, các sáng tác trước và sau Cách mạng, hoạt động lãnh đạo văn nghệ, thành tựu và hạn chế trong các sáng tác.</li> <li>- Diễn giải cụ thể từng phần: liệt kê các thông tin đầy đủ, chính xác.</li> <li>- Nhận xét, đánh giá một cách khách quan.</li> </ul>
<p>Bạn nhận xét gì về những ý kiến đánh giá nhà thơ Tố Hữu được nêu trong bài viết?</p>	<p>Những ý kiến đánh giá nhà thơ Tố Hữu được nêu trong bài viết là:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ “Thơ Tố Hữu nói chính trị, nói những vấn đề lớn của đất nước, của nhân dân mà vẫn mượt mà, say đắm” (Hoài Thanh).</li> <li>+ “Tố Hữu là nhà thơ của tình cảm lớn, lẽ sống lớn, niềm vui lớn” (Nguyễn Đăng Mạnh)</li> <li>+ “Tố Hữu là một nhà thơ có lí tưởng” (Chế Lan Viên)</li> <li>+ “Tố Hữu đã đưa thơ chính trị lên đến trình độ là thơ rất đổi trữ tình” (Xuân Diệu).</li> </ul> <p>=&gt; Những ý kiến riêng của người viết thông qua việc phân tích, nghiên cứu các tác phẩm của nhà thơ Tố Hữu. Ý kiến đánh giá trong bài viết khách quan và rõ ràng, chỉ ra được cả thành tựu và hạn chế của thơ Tố Hữu.</p>
<p><b>Phiếu học tập số 3</b></p>	
<p>Đọc văn bản SGK trang 69- 74</p>	
<p>Bài viết đã nhận diện về phong cách Nguyễn Tuân như thế nào?</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luận đề của bài viết được nêu ra ở nhan đề và trình bày ở phần đầu của văn bản.</li> <li>- Luận đề “một phong cách đọc đáo và tài hoa” đã được diễn giải là “thói quen nhìn sự vật ở mặt mỹ thuật” và “khảo cứu đến kì cùng” chính là nhận xét khát quát của tác giả bài viết về phong cách nghệ thuật của Nguyễn Tuân.</li> </ul>
<p>Cách thức diễn giải, minh họa của tác giả có gì đáng chú ý?</p>	<p>Cách diễn giải giàu sức thuyết phục và những ví dụ minh họa phong phú, hấp dẫn trong bài viết thể hiện ở các bình diện sau:</p>

	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thiết lập hệ thống luận điểm phong phú để làm rõ những biểu hiện về phong cách nghệ thuật của Nguyễn Tuân.</li> <li>+ Lối viết khảo cứu kĩ lưỡng từ nhiều phương diện.</li> <li>+ Chọn lựa những đối tượng đặc biệt (kì quan, kì nhân, kì sự,...)</li> <li>+ Bài viết đã nhận diện về phong cách Nguyễn Tuân: tài hoa, uyên bác.</li> <li>+ Quan niệm thẩm mỹ: yêu thích cái đẹp xưa cũ.</li> <li>+ Mối quan tâm thường trực ở Nguyễn Tuân: phát hiện chiều sâu lịch sử- văn hóa của đối tượng miêu tả, thể hiện.</li> <li>+ Thể loại ưa thích: tùy bút</li> <li>+ Sử dụng ngôn từ độc đáo (từ vựng phong phú, biện pháp tu từ độc đáo, cú pháp đa dạng,...)</li> <li>- Minh họa bằng những dẫn chứng phong phú, hấp dẫn, được chắt lọc từ các chi tiết trong tác phẩm của Nguyễn Tuân cả trước và sau Cách mạng, cả truyện và tùy bút (Vang bóng một thời, Sông Đà, Hà Nội ta đánh Mỹ giỏi,...)</li> <li>- Văn phong khoa học, chính xác, tinh tế.</li> </ul>
<p><i>Dựa vào cách triển khai văn bản Nguyễn Tuân, một phong cách độc đáo và tài hoa, bạn hãy lựa chọn và tìm những ý chính cho bài viết nghiên cứu phong cách nghệ thuật của một tác giả trong sách giáo khoa.</i></p>	<p>Những ý chính cho bài viết nghiên cứu về phong cách nghệ thuật của một tác giả trong sách giáo khoa:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Mở bài: Giới thiệu khái quát về phong cách nghệ thuật của tác giả.</li> <li>- Thân bài: Triển khai cụ thể những biểu hiện trong phong cách nghệ thuật của tác giả trên các phương diện: đề tài, chủ đề, nhân vật, thể loại, ngôn ngữ,...</li> <li>- Kết bài: Đánh giá nét đặc sắc trong phong cách của tác giả và đóng góp của tác giả đó trong nền văn học.</li> </ul>

## Phần 2. Viết về một tác giả văn học

### II. Một số hướng viết bài

#### 3. Dựng chân dung một tác giả văn học

##### Hoạt động 1. Khởi động:

- **Mục tiêu:** thu hút sự chú ý, kết nối sang hướng viết “Dựng chân dung về một tác giả văn học”

- **Nội dung:** GV chiếu 03 tiêu đề của bài viết giới thiệu về tác giả văn học. Yêu cầu học sinh nhận xét điểm chung của ba nhan đề này.

Từ đó, giáo viên dẫn dắt, hướng học sinh tập trung và hướng thứ 3: Dựng chân dung về một tác giả văn học.

- **Sản phẩm:** trả lời của học sinh – phiếu học tập

- **Tổ chức hoạt động:**

Hoạt động của Giáo viên và học sinh	Sản phẩm dự kiến
<p><b>B1: chuyên giao nhiệm vụ</b> GV yêu cầu học sinh: Nêu điểm chung của 3 tiêu đề bài viết giới thiệu về tác giả văn học sau:</p>	

<p>- Hồ Xuân Hương – Kì nữ, kì tài (Trần Thị Tâm)  - Xuân Quỳnh – Cuộc đời để lại trong thơ (Vương Trí Nhàn)  - Trần Đăng Khoa – Người sinh ra để đi lạc (Văn Thành Lê)</p> <p><b>B2. Thực hiện nhiệm vụ</b>  Hs làm việc cá nhân</p> <p><b>B3. Báo cáo kết quả:</b>  Hs trình bày, hs khác nhận xét</p> <p><b>B4. Đánh giá kết quả:</b>  Gv nhận xét, dẫn dắt vào hướng “Dựng chân dung một tác giả văn học”</p>	<p>Các nhan đề trên đều nêu cảm nhận của bản thân về đặc điểm nổi bật, tạo nên dấu ấn riêng của từng tác giả</p>
---	--

## Hoạt động 2. Hình thành kiến thức:

**a. Mục tiêu:** Hs nắm được đặc điểm, yêu cầu, dàn ý của hướng bài viết “Dựng chân dung một tác giả văn học”

**b. Nội dung:** Giáo viên hướng dẫn học sinh đọc ngữ liệu ở sách giáo khoa, chú ý đến các hộp chỉ dẫn kĩ năng viết ở cột bên phải, ghi chú lại những kinh nghiệm của bản thân rút ra được từ các ngữ liệu tham khảo; trả lời những câu hỏi gợi ý ở SGK và rút ra được đặc điểm và yêu cầu của bài viết “Dựng chân dung một tác giả văn học”

**c. Sản phẩm:** Câu trả lời của học sinh; những điều học sinh học hỏi được

**d. Tổ chức thực hiện:**

Hoạt động của GV và HS	Dự kiến sản phẩm
<p><b>Nhiệm vụ 1:</b> Tìm hiểu ngữ liệu tham khảo SGK: Hồ Xuân Hương – Kì nữ, kì tài.</p> <p><b>B1. Chuyển giao nhiệm vụ</b>  - GV yêu cầu học sinh đọc ngữ liệu tham khảo. Trong quá trình đọc chú ý các hộp thông tin chỉ dẫn kĩ năng viết ở cột bên phải, ghi chú lại những điều mà mình học hỏi được từ văn bản mẫu. Sau đó lần lượt trả lời các câu hỏi tìm hiểu văn bản mẫu ở sách giáo khoa</p> <p><b>B2. Thực hiện nhiệm vụ</b>  - Học sinh thực hiện yêu cầu của giáo viên, ghi chú lại những điều học được; suy nghĩ và trả lời câu hỏi ở SGK</p> <p><b>B3. Báo cáo thảo luận</b>  - Ở mỗi yêu cầu, giáo viên mời 2-3 HS trình bày, các học sinh còn lại nhận xét, bổ sung (nếu có)</p>	<p><b>3. Dựng chân dung tác giả văn học.</b></p> <p><b>a. Phân tích ngữ liệu SGK – Hồ Xuân Hương - kì nữ, kì tài.</b></p> <p><b>Câu 1. Tác giả bài viết đã có những ấn tượng nổi bật gì trong cuộc đời thơ ca của Hồ Xuân Hương?</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thời đại Hồ Xuân Hương sống và làm thơ</li> <li>- Bị kịch đời riêng và bi kịch thời đại</li> <li>- Đặc điểm tính cách của Hồ Xuân Hương</li> <li>- Những nét đặc sắc của thơ Hồ Xuân Hương (Tiếng nói nữ giới, sức sống tuổi trẻ, tinh thần chống phong kiến...)</li> </ul> <p><b>Câu 2. Những câu chữ nào trong bài thơ thể hiện rõ sự đồng cảm, ngưỡng mộ của tác giả bài viết đối với nhà thơ Hồ Xuân Hương?</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhan đề: kì nữ, kì tài</li> <li>- Gọi nhà thơ là “nàng”</li> <li>- Dùng cấu trúc trùng điệp với các hình ảnh gợi cảm để nhấn mạnh sự cảm thông, ngưỡng mộ: “nàng thông minh, mẫn tiệp, [...] thì suốt đời mệnh bạc. Nàng ôm đàn mà vắng cả năm cung.”;</li> <li>- Dùng cấu trúc: “Nếu chỉ thấy [...] là chưa thấy cái hồn Xuân Hương gửi gắm trong thơ để biện giải, bênh vực.</li> </ul>

<p><b>B4. Đánh giá kết quả thực hiện:</b> - GV nhận xét, đánh giá và chốt ý</p>	<p><b>Câu 3. Bài viết đã giúp bạn hình dung ra Hồ Xuân Hương là người như thế nào trong đời và trong thơ?</b> - Là người phụ nữ cá tính và bất hạnh - Là một nhà thơ độc đáo: + Dám bày tỏ khát vọng sống của người phụ nữ + Có ý thức cá nhân sâu sắc + Thơ “tục mà không dâm” + Kết hợp được tính dân gian và bác học</p>
<p><b>Nhiệm vụ 2: Rút ra đặc điểm và yêu cầu của bài viết theo hướng “Dựng chân dung của một tác giả văn học”</b></p> <p><b>B1. Chuyển giao nhiệm vụ</b> - GV yêu cầu học sinh đọc rút ra đặc điểm và yêu cầu của hướng bài viết “Dựng chân dung một tác giả văn học” và so sánh với hướng giới thiệu sự nghiệp và hướng nghiên cứu phong cách của tác giả theo phiếu học tập</p> <p><b>B2. Thực hiện nhiệm vụ</b> - Học sinh thực hiện yêu cầu của giáo viên, ghi chú lại câu trả lời</p> <p><b>B3. Báo cáo thảo luận</b> - Giáo viên mời 2-3 HS trình bày, các học sinh còn lại nhận xét, bổ sung (nếu có)</p> <p><b>B4. Đánh giá kết quả thực hiện:</b> - GV nhận xét, đánh giá và chốt ý</p>	<p><b>b. Đặc điểm và yêu cầu của bài viết theo hướng “Dựng chân dung của một tác giả văn học”</b> - Đây là cách giới thiệu tác giả văn học theo cảm nhận cá nhân của người đọc. Người viết cần lựa chọn một vài đặc điểm nổi bật trong cuộc đời và tác phẩm của tác giả để trình bày cảm nghĩ và nhận xét, diễn giải. - Yêu cầu: + Dám bày tỏ ý kiến và cảm nghĩ cá nhân một cách khách quan. + Văn phong linh hoạt, biểu cảm. + Có thể sử dụng tranh ảnh để minh họa</p>

### PHIẾU HỌC TẬP SỐ 1

Từ ngữ liệu trên em hãy phân tích vào đặc điểm, yêu cầu của hướng bài viết “Dựng chân dung của một tác giả văn học” so với hai hướng bài viết trên

	Dựng chân dung của một tác giả VH	Giới thiệu sự nghiệp văn học	Nghiên cứu phong cách nghệ thuật của tác giả
<b>Đặc điểm</b>			
<b>Yêu cầu</b>			

## SẢN PHẨM DỰ KIẾN

	Dựng chân dung của một tác giả VH	Giới thiệu sự nghiệp văn học	Nghiên cứu phong cách nghệ thuật của tác giả
<b>Đặc điểm</b>	Nêu cảm nhận của cá nhân về nét nổi bật trong cuộc đời và sáng tác của tác giả	Trình bày các thông tin về tiểu sử, quá trình hoạt động văn học..	Nhận xét và phân tích về phong cách nghệ thuật của tác giả
<b>Yêu cầu</b>	Ngôn ngữ linh hoạt, biểu cảm	Ngôn ngữ khoa học, khách quan	Ngôn ngữ khoa học, khách quan
	Dám bày tỏ ý kiến, cảm nghĩ cá nhân khách quan	Thu thập và trình bày thông tin chính xác khoa học	Có cái nhìn bao quát về những giá trị trong phong cách nghệ thuật của tác giả

### Tiết 30

#### III. Thực hành viết

**a. Mục tiêu:** - Học sinh vận dụng kiến thức đã học để thực hiện được quy trình viết bài giới thiệu về cuộc đời và sự nghiệp/giới thiệu phong cách nghệ thuật /chân dung một tác giả văn học.

**b. Nội dung:** Hs dựa vào quy trình viết và tiêu chí nhận xét, đánh giá để hoàn thành bài viết

**c. Sản phẩm:** Bài viết của học sinh

**d. Tổ chức thực hiện:**

**Nhiệm vụ 1: Nắm được quy trình viết bài**

**B1. Chuyển giao nhiệm vụ:** Gv yêu cầu hs hoàn thành phiếu học tập để nắm chắc quy trình của bài viết

**B2. Thực hiện nhiệm vụ:** hs hoàn thành phiếu học tập

**B3. Báo cáo sản phẩm:** Hs báo cáo cá nhân, hs khác nhận xét.

**B4. Đánh giá kết quả thực hiện**

GV nhận xét, đánh giá và chốt nội dung.

#### PHIẾU HỌC TẬP SỐ 2

Quy trình viết	Thao tác cần làm
Bước 1. Chuẩn bị trước khi viết	
Bước 2. Lập dàn ý	
Bước 3. Viết	
Bước 4. Chỉnh sửa, hoàn thiện	

#### DỰ KIẾN SẢN PHẨM

Quy trình viết	Thao tác cần làm
----------------	------------------

<b>Bước 1. Chuẩn bị trước khi viết</b>	- Xem lại hồ sơ đọc để hình dung tổng thể về một tác giả văn học đã lựa chọn để lựa chọn đề tài, hướng viết.
<b>Bước 2. Lập dàn ý</b>	Tìm ý và lập dàn ý theo hướng bài viết đã lựa chọn (Tham khảo dàn ý trong SGK trang 78-80, tương ứng với ba hướng đã học)
<b>Bước 3. Viết</b>	Trên lớp viết dàn ý chi tiết, về nhà viết hoàn thiện
<b>Bước 4. Chỉnh sửa, hoàn thiện</b>	- Kiểm tra lại độ chính xác của các trích dẫn - Kiểm tra lại diễn đạt, liên kết và chính tả ngữ pháp của các câu, đoạn văn và toàn văn bản. - Dựa theo tiêu chí đánh giá trang 81,82 SGK để chỉnh sửa cho phù hợp.

## Nhiệm vụ 2. Thực hành viết bài

### B1. Chuyển giao nhiệm vụ

- GV yêu cầu học sinh đăng kí đề tài, hướng triển khai, lập thành 3 nhóm tương ứng với 3 hướng (nếu có đủ) và lập dàn ý chi tiết tại lớp, về nhà dựa vào dàn ý chi tiết đã có, viết thành một bài văn hoàn chỉnh.

### B2. Thực hiện nhiệm vụ

- Học sinh thực hiện yêu cầu của giáo viên ở trên lớp và ở nhà  
- Hướng bài viết giới thiệu về sự nghiệp văn học, hs có thể làm nhóm 3-5 em, có phân công nhiệm vụ rõ ràng, khuyến khích tạo lập văn bản đa phương tiện, kết hợp kênh hình và kênh chữ. Hai hướng còn lại, hs làm bài cá nhân

### B3. Báo cáo thảo luận

- HS nộp lại sản phẩm bài viết hoàn thiện cho giáo viên vào tiết học sau

### B4. Đánh giá kết quả thực hiện:

- GV nhận xét, đánh giá, gợi ý điều chỉnh hướng đề tài hoặc hướng bài viết của học sinh (nếu chưa phù hợp)

## PHIẾU ĐĂNG KÍ ĐỀ TÀI

Họ và tên học sinh	Đề tài	Hướng bài viết

## CHUYÊN ĐỀ 3

### TIẾT 33,34,35

## VIẾT VỀ MỘT TÁC GIẢ VĂN HỌC

### A. MỤC TIÊU CHUNG

#### 1. Về kiến thức:

- Nhận biết một số đặc điểm nổi bật về sự nghiệp văn chương và phong cách nghệ thuật của các tác giả văn học lớn.
- Biết cách lựa chọn và đọc một tác giả văn học lớn.
- Biết cách viết bài giới thiệu một tác giả văn học lớn.
- Vận dụng những kĩ năng đã học ở chuyên đề để đọc học, viết về những tác giả văn học khác.

- Biết thuyết trình về một tác giả văn học.

## 2. Về năng lực:

- Tự chủ và tự học: Học sinh vận dụng được kinh nghiệm đọc, vận dụng những trải nghiệm về cuộc sống và những hiểu biết riêng để tự nhận xét, đánh giá về tác giả văn học.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác nhóm với các thành viên khác: Học sinh được làm việc nhóm, phát huy năng lực giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề theo nhiều cách khác nhau một cách sáng tạo và triệt để để làm ra sản phẩm chung.

- Năng lực ngôn ngữ: giúp các em trong quá trình tìm hiểu tri thức, hợp tác sẽ hình thành và phát triển năng lực ngôn ngữ đáp ứng yêu cầu hoạt động. Vận dụng những hiểu biết về hiện tượng phá vỡ những quy tắc ngôn ngữ thông thường để tìm hiểu ngôn ngữ trong văn bản nghệ thuật.

## 3. Về phẩm chất:

- Biết tự hào, tôn trọng về những tác giả văn học có đóng góp lớn cho nền Văn học nước nhà.

- Tự hào, tôn trọng và bảo vệ những sản phẩm tinh thần là những tác phẩm văn chương mà tác giả để lại. Từ đó hình thành tình yêu với Văn học.

- Nuôi dưỡng hứng thú đọc và rèn luyện kỹ năng đọc, tự học của học sinh.

- Rèn luyện phẩm chất chăm chỉ: chăm tìm tòi, chăm đọc, chăm nghiên cứu, luôn chủ động với công việc của bản thân và của tập thể.

- Hình thành phẩm chất trung thực, trách nhiệm với những kiến thức về tác giả văn học mà học sinh lĩnh hội được trong quá trình tìm hiểu các tác giả văn học.

## B. TIẾN TRÌNH BÀI DẠY

### PHẦN 2: VIẾT VỀ MỘT TÁC GIẢ VĂN HỌC

#### Tiết 33. BÁO CÁO KẾT QUẢ

( 01 tiết)

## I. MỤC TIÊU

### 1. Về kiến thức:

- Nắm được cấu trúc và cách triển khai riêng của kiểu bài viết về một tác giả văn học.

- Biết cách khai thác và sử dụng tư liệu trong việc viết bài giới thiệu một tác giả văn học.

- Làm rõ được những thành tựu nổi bật, những giá trị đặc sắc trong sự nghiệp văn chương của tác giả đó.

- Chọn được hướng rất phù hợp với mục tiêu cụ thể đã đề ra và khai thác được toàn bộ tư liệu đã chuẩn bị.

- Sử dụng ngôn ngữ phù hợp, diễn đạt mạch lạc, chuẩn mực.

### 2. Về năng lực:

- Vận dụng được kiến thức sau hoạt động đọc, vận dụng những trải nghiệm về cuộc sống và những hiểu biết về lịch sử văn học Việt Nam để nhận xét, đánh giá trong bài viết về tác giả văn học.

- Rèn luyện và nâng cao các năng lực: tự học và tự chủ để giải quyết các vấn đề của nhiệm vụ học tập một cách linh hoạt, hiệu quả.

### 3. Về phẩm chất:

- Biết tự hào và lan tỏa tình yêu đối với những đóng góp của các tác giả cho nền Văn học qua bài viết. Từ đó hình thành tình yêu với Văn học.

- Rèn luyện phẩm chất chăm chỉ: Chăm tìm tòi, chăm đọc, chăm nghiên cứu, vận dụng linh hoạt các kỹ năng vào bài viết.

- Hình thành phẩm chất trung thực với những kiến thức về tác giả văn học mà học sinh lĩnh hội được trong quá trình viết về tác giả văn học.

## II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

### 1. Chuẩn bị của giáo viên:

- Kế hoạch bài dạy
- Phiếu bài tập, trả lời câu hỏi.
- Tranh ảnh về văn học dân gian, hình ảnh liên quan đến các vị thần.
- Bảng phân công nhiệm vụ cho học sinh hoạt động trên lớp.
- Bảng giao nhiệm vụ học tập cho học sinh ở nhà.

**2. Chuẩn bị của học sinh:** SGK, SBT Ngữ văn 10, soạn bài theo hệ thống câu hỏi hướng dẫn học bài, vở ghi.

## III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

### 1. Tổ chức

Lớp	Tiết	Ngày dạy	Sĩ số	Vắng

### 2. Kiểm tra bài cũ:

### 3. Bài mới:

#### HOẠT ĐỘNG 1: KHỞI ĐỘNG

**a. Mục tiêu:** GV hướng dẫn HS huy động hiểu biết, vốn sống, trải nghiệm, cảm xúc cá nhân để trả lời các câu hỏi trước khi tìm hiểu, thực hành viết báo cáo.

**b. Nội dung:** HS trả lời câu hỏi trắc nghiệm

**c. Sản phẩm:** Câu trả lời của hs

**d. Tổ chức thực hiện:**

Hoạt động của Gv và Hs	Dự kiến sản phẩm
<p><b>B1. Chuyển giao nhiệm vụ:</b> c Gv trình chiếu câu hỏi trắc nghiệm. Hs trả lời bằng hình thức giơ tay.</p> <p><b>Câu 1.</b> Có mấy hướng viết bài giới thiệu về một tác giả văn học?</p> <p>A. Một</p> <p>B. Hai</p> <p>C. Bốn</p> <p><b>D. Ba</b></p>	
<p><b>Câu 2.</b> Đáp án nào không phải là Hướng viết giới thiệu về một Tác giả văn học?</p> <p>A. Giới thiệu sự nghiệp văn học của một tác giả.</p> <p>C. Nghiên cứu phong cách nghệ thuật của một tác giả.</p> <p><b>B. Giới thiệu về cuộc đời của một tác giả Văn học</b></p> <p>D. Dựng chân dung của một tác Văn học</p>	
<p><b>Câu 3.</b> Trong các hướng giới thiệu về một tác giả văn học trên, hướng viết nào đòi hỏi kiến thức bao quát hơn cả:</p>	

<p>A. Giới thiệu sự nghiệp văn học của một tác giả. C. Nghiên cứu phong cách nghệ thuật của một tác giả. <b>B. Dựng chân dung của một tác Văn học</b> D. Giới thiệu về cuộc đời của một tác giả Văn học</p> <p><b>Câu 4. Bước nào sau đây không thuộc các bước viết bài giới thiệu về một Tác giả văn học.</b> A. Chuẩn bị B. Lập dàn ý. C. Viết bài và sửa bài. <b>D. Đánh giá bài viết.</b></p> <p><b>B2. Thực hiện nhiệm vụ:</b> HS kết nối kiến thức để suy nghĩ, trả lời câu hỏi. <b>B3. Báo cáo thảo luận:</b> HS trả lời câu hỏi <b>B4. Đánh giá kết quả thực hiện:</b> Gv chốt câu trả lời đúng.</p>	
--	--

## HOẠT ĐỘNG 2: BÁO CÁO KẾT QUẢ

### a. Mục tiêu:

- Hiểu được cách viết một bài báo cáo nghiên cứu.
- Biết lựa chọn hình thức trình bày trực tiếp hoặc gián tiếp.

**e. Nội dung:** Gv cho 3 nhóm HS bóc thăm trình bày phần chuẩn bị của mình theo ba cách hướng viết bài về giới thiệu một tác giả văn học bằng các hình thức sáng tạo.

**f. Sản phẩm:** Bài trình bày của nhóm HS theo sự chuẩn bị.

### g. Tổ chức thực hiện:

Hoạt động của Gv và Hs	Dự kiến sản phẩm
<p><b>Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ</b> - Gv lựa chọn những sản phẩm chất lượng nhất của mỗi nhóm. - Yêu cầu hs đại diện thuyết trình về bài nghiên cứu của mình trước lớp.</p> <p><b>Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ</b> - Hs đại diện thuyết trình về bài nghiên cứu của mình trước lớp. - Cách thức trình bày: + HS tóm lược bài viết thành bản tóm tắt, nhấn mạnh những luận điểm then chốt, những ý kiến riêng. + Để phần trình bày sinh động, hấp dẫn hơn, trong điều kiện cho phép, khuyến khích HS sử dụng máy chiếu, màn hình, bảng phụ,...</p> <p><b>Bước 3: Báo cáo thảo luận</b></p>	<p><b>1. Thuyết trình kết quả nghiên cứu</b></p> <p><b>a. Chuẩn bị</b> - Đọc lại báo cáo nghiên cứu đã viết, tóm lược nó dưới dạng một đề cương hoặc sơ đồ, chú ý đánh dấu những luận điểm, lí lẽ và bằng chứng không thể không nhắc tới. - Lập một sơ đồ mô tả các nội dung chính sẽ trình bày, slide trình chiếu... - Chuẩn bị các bảng biểu, tranh ảnh, video minh họa,...</p> <p><b>b. Trình bày</b> - Thể hiện những nội dung cơ bản sau: + Tên báo cáo nghiên cứu đã hoàn thành. + Lí do chọn đề tài nghiên cứu. + Mục đích, đối tượng nghiên cứu và các phương pháp nghiên cứu đã vận dụng. + Quá trình thực hiện báo cáo nghiên cứu theo</p>

GV mời HS trình bày bài báo cáo, các thành viên khác theo dõi, ghi chép để có sự nhận xét, góp ý

**Bước 4: Kết luận, nhận định**

- HS nhận xét bài của nhóm bạn dựa trên dàn ý và tiêu chí đánh giá sẵn có cho từng kiểu bài .

- GV kết luận về việc chuẩn bị và trình bày báo cáo của HS.

- Lưu ý: diễn đạt rõ ràng, chính xác, tốc độ nói và âm lượng vừa phải, dễ nghe.

- Phối hợp sử dụng các phương tiện nghe nhìn một cách nhịp nhàng.

- Lựa chọn tư thế, tác phong phù hợp (đĩnh đạc, tự tin, thân thiện).

- Đánh giá bằng điểm số với cá nhân những bài viết tốt và nhóm hoạt động tích cực trong quá trình thảo luận các nội dung của CD.

kế hoạch (sưu tầm, tổng hợp, xử lý tài liệu; viết, chỉnh sửa và hoàn thiện).

+ Những kết quả nghiên cứu chính đã đạt được (các nhận định, đánh giá; các tài liệu mới sưu tầm được,...).

+ Những kiến nghị, đề xuất về hướng nghiên cứu tiếp theo.

- Phối hợp sử dụng các phương tiện nghe nhìn một cách nhịp nhàng.

- Lựa chọn tư thế, tác phong phù hợp

- Để làm tăng sức hấp dẫn của bài báo cáo kết quả nghiên cứu, có thể biểu diễn một phần tác phẩm chính được nghiên cứu trong bài viết hoặc trình chiếu một số đoạn video về lễ hội.

- Chủ động tương tác với người nghe và phản hồi trên tinh thần khách quan, tôn trọng sự khác biệt.

**Dàn ý từng hướng bài viết:**

**1.1 Bài viết theo hướng giới thiệu sự nghiệp một tác giả văn học:**

**a. Mở bài:** Giới thiệu được tác giả, nhận xét chung về vị trí hoặc những thành tựu nổi bật.

**b. Thân bài:**

- Trình bày những thông tin cơ bản: Xã hội, xuất thân, quê hương, gia đình; quá trình học tập và trưởng thành.

- Quá trình sáng tác: Trình bày những thông tin về chặng đường sáng tác gắn với các tác phẩm theo từng thể loại.

- Những thành tựu nổi bật: Giải thưởng, nhận định, đánh giá, tôn vinh...

**c. Kết bài:** Khẳng định vai trò của tác giả.

**1.2 Viết bài theo hướng nghiên cứu về phong cách nghệ thuật của một tác giả văn học.**

**a. Mở bài:** Giới thiệu được tác giả, nhận xét chung về phong cách nghệ thuật.

**b. Thân bài:**

- Trình bày tổng quan về phong cách nghệ thuật của tác giả.

- Nhận diện phong cách nghệ thuật của tác giả nêu các bình diện, các biểu hiện.

- Làm rõ phong cách nghệ thuật của tác giả qua việc phân tích một số các bình diện như đề tài, kiểu nhân vật, thể loại. Hoặc qua việc phân tích một hay một số tác phẩm tiêu biểu.

	<p><b>c. Kết bài:</b> Khẳng định vị trí của tác giả trong thời kỳ văn học hoặc nền văn học Việt Nam.</p> <p><b>1.3. Bài viết theo hướng dựng chân dung một tác giả văn học.</b></p> <p><b>a. Mở bài:</b> Trình bày ấn tượng đậm nét nhất của người viết về cuộc đời và tác phẩm của tác giả.</p> <p><b>b. Thân bài:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày những cảm xúc, suy nghĩ, trải nghiệm của cá nhân người viết về những vấn đề liên quan đến cuộc đời, tác phẩm của tác giả. Qua đó, làm rõ những nét nổi bật nhất và nội dung, nghệ thuật thể hiện qua dẫn chứng tiêu biểu.</li> <li>- Trong khi trình bày, nên đan xen dẫn lời, dẫn ý của các nhà nghiên cứu phê bình có chuyên môn để có thông tin từ nhiều nguồn tăng thêm sức thuyết phục cho bài viết.</li> <li>- Khi đánh giá về tác giả, nên có những so sánh, liên tưởng.</li> </ul> <p><b>c. Kết bài.</b> Nói về những cảm xúc mà cuộc đời của tác phẩm của tác giả ấy đã để lại mang lại</p>
--	---

### HOẠT ĐỘNG 3: HƯỚNG DẪN ĐÁNH GIÁ

#### a. Mục tiêu

- HS tự đánh giá bài viết của mình
- HS đánh giá bài viết của bạn

#### b. Nội dung

- HS đánh giá bài viết theo bản tiêu chí rubric

#### c. Sản phẩm

- Bài viết đã được đánh giá của HS

#### d. Tổ chức thực hiện:

##### ●B1: Chuyển giao nhiệm vụ

GV hướng dẫn HS tự đánh giá và đánh giá chéo (xếp loại) theo tiêu chí sau: ( Hoặc theo tiêu chí của sách Chuyên đề trang 81, 82).

**Bảng rubric đánh giá bài viết của HS**

STT	Tiêu chí	Mức 3	Mức 2	Mức 1
1	Xác định và trình bày vấn đề	Xác định đúng vấn đề trọng tâm và triển khai trình bày vấn đề rõ ràng, thể hiện được các giá trị nổi bật của đối tượng nghiên cứu.	Xác định đúng vấn đề trọng tâm nhưng chưa triển khai trình bày vấn đề rõ ràng.	Chưa xác định đúng vấn đề trọng tâm, chưa triển khai trình bày vấn đề rõ ràng.

2	Quan điểm và thái độ của người viết	Thể hiện rõ quan điểm và thái độ của người viết về những nội dung nổi bật của đối tượng nghiên cứu.	Có thể hiện quan điểm thái độ của người viết, nhưng cách thể hiện chưa rõ ràng.	Chưa thể hiện quan điểm, thái độ của người viết, hoặc cách thể hiện chưa rõ ràng.
3	Sử dụng lí lẽ, bằng chứng	Sử dụng các lí lẽ, bằng chứng tiêu biểu, phù hợp; sử dụng những phương pháp lập luận hiệu quả để triển khai hệ thống luận điểm một cách thuyết phục.	Sử dụng các lí lẽ, bằng chứng và một số phương pháp lập luận chưa thật hiệu quả.	Sử dụng các lí lẽ, bằng chứng và một số phương pháp lập luận chưa thuyết phục
4	Tổ chức bài viết	Bài viết được tổ chức hoàn chỉnh, các phần trong bài được cấu trúc chặt chẽ.	Bài viết có đủ bốn phần: đặt vấn đề, giải quyết vấn đề, kết luận, tài liệu tham khảo nhưng chưa thể hiện rõ yêu cầu của từng phần.	Bài viết chưa được tổ chức hoàn chỉnh, các phần trình bày không rõ ràng.
5	Sử dụng các phương thức liên kết	Sử dụng chính xác và hiệu quả các phương thức liên kết câu và đoạn văn, giúp tăng cường khả năng củng cố mối liên hệ giữa các câu và đoạn văn.	Sử dụng các phương thức liên kết câu và đoạn văn một cách phù hợp giúp người đọc dễ hiểu.	Có sử dụng một số phương thức liên kết câu và đoạn văn nhưng chưa mạch lạc.
6	Cách dùng từ, đặt câu, diễn đạt	Không mắc lỗi dùng từ, đặt câu hoặc chỉ mắc 1 - 2 lỗi không đáng kể, diễn đạt rõ ràng, mạch lạc.	Mắc một vài lỗi dùng từ, đặt câu (3-5 lỗi), diễn đạt rõ ràng, mạch lạc.	Mắc khá nhiều lỗi dùng từ, đặt câu (6 lỗi trở lên), diễn đạt chưa rõ ràng, mạch lạc.
7	Trình bày bài viết	Chữ viết rõ ràng, dễ đọc; không mắc lỗi chính tả; trình bày bài viết đúng quy cách và chỉnh chu.	Chữ viết có thể đọc được; mắc 2 — 3 lỗi chính tả; trình bày bài viết đúng quy cách nhưng chưa sạch đẹp.	Chữ viết khó đọc, câu thả; mắc nhiều lỗi chính tả; trình bày bài viết không đúng quy cách.

Hoạt động của Gv và Hs		Dự kiến sản phẩm		
<p><b>B2: Thực hiện nhiệm vụ</b> HS tham gia đánh giá bằng cách nhận xét, trao đổi, góp ý sau mỗi báo cáo hoặc phát biểu bình chọn, xếp loại cuối buổi, hoặc làm phiếu đánh giá với các mức độ khác nhau.</p> <p><b>B3: Báo cáo kết quả</b> - HS báo cáo kết quả tự đánh giá và đánh giá chéo</p> <p><b>B4: Kết luận, nhận định</b> - GV đánh giá phần trình bày báo cáo kết quả nghiên cứu, có thể xếp loại công khai ngay tại lớp. - GV cho điểm (theo nhóm, người chủ chốt được cộng điểm).</p>				
<b>NỘI DUNG 4: CHẤM VÀ TRẢ BÀI</b>				
<p>- Từ việc mô tả trên bảng zubric, GV có thể xác định trọng số điểm cho từng tiêu chí để chấm điểm và đánh giá mức độ đạt được của HS, hoặc hướng dẫn HS nhận xét bài viết của bạn hay nhóm.</p> <p>- GV thông báo thời hạn nộp bài viết hoàn chỉnh. HS dành thêm thời gian để chỉnh sửa bài viết sau khi đã trình bày trước lớp.</p> <p>- GV chấm điểm bài viết, đánh dấu những lỗi điển đạt và gợi ý sửa lỗi.</p> <p>- GV trả bài, chữa lỗi, thông báo điểm.</p>				
TIÊU CHÍ	CẢN CỐ GẮNG (0 – 4 điểm)	ĐÃ LÀM TỐT (5 – 7 điểm)	RẤT XUẤT SẮC (8 – 10 điểm)	
Hình thức (3 điểm)	1 điểm Bài làm còn sơ sài, trình bày cẩu thả Chưa tự tin	2 điểm Trình bày tương đối đầy đủ, hấp dẫn Tự tin thể hiện	3 điểm Trình bày tương đối đầy đủ, hấp dẫn Tự tin thể hiện Có sự sáng tạo	

<b>Nội dung (7 điểm)</b>	<b>1 – 4 điểm</b> Nội dung đầy đủ kết cấu cơ bản của văn bản truyền thuyết Nhiều nội dung kể chưa mạch lạc, liên kết Không rút ra ý nghĩa	<b>5 – 6 điểm</b> Nội dung đúng, đủ và trọng tâm Có sự mạch lạc Thể hiện rõ giọng điệu và âm hưởng hào hùng của truyền thuyết Rút ra được ít nhất 2 ý nghĩa truyền thuyết	<b>7 điểm</b> Nội dung đúng, đủ và trọng tâm Có sự mạch lạc Thể hiện rõ giọng điệu và âm hưởng hào hùng Rút ra được nhiều hơn 2 ý nghĩa truyền thuyết Có liên hệ cuộc sống.	
<b>Điểm</b>				
<b>TỔNG</b>				

### HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG

**a. Mục tiêu hoạt động:** Học sinh nghiên cứu, viết báo cáo về một vấn đề thuộc lĩnh vực văn học hoặc xã hội khác.

**b. Nội dung thực hiện:**

- HS lựa chọn đề tài, thu thập tài liệu, sắp xếp tài liệu về theo tiêu chí đặt ra.
- HS biết nghiên cứu, vận dụng các kiến thức kỹ năng đã có để tiến hành viết báo cáo.

**c. Sản phẩm:**

- Đề cương báo cáo của HS

**d. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1. Giao nhiệm vụ học tập**

- Giáo viên giao nhiệm vụ
- Học sinh thảo luận, lựa chọn và thực hiện

**Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ**

Học sinh thực hiện thảo luận, tìm hiểu và viết bài

**Bước 3. Báo cáo, thảo luận**

Học sinh trình bày phân bài làm của mình

**Bước 4. Kết luận, nhận định**

- GV đánh giá phân trình bày báo cáo kết quả nghiên cứu, có thể xếp loại công khai ngay tại lớp.
- GV cho điểm (theo nhóm, người chủ chốt được cộng điểm).

Ngày soạn: .....

Ngày dạy: .....

Tiết PPCT: 34,35

### CHUYÊN ĐỀ 3

**ĐỌC, VIẾT VÀ GIỚI THIỆU VỀ MỘT TÁC GIẢ VĂN HỌC**

**PHẦN BA**

**THUYẾT TRÌNH VỀ MỘT TÁC GIẢ VĂN HỌC**

*Thời gian thực hiện: 2 tiết*

## I. MỤC TIÊU

### 1. Về kiến thức:

- Xác định được bối cảnh, tình huống, mục đích và đối tượng hướng tới khi thuyết trình về một tác giả văn học.
- Trình bày được những thông tin cơ bản về cuộc đời và sáng tác của một tác giả văn học theo hướng tiếp cận riêng của cá nhân hoặc nhóm.
- Sử dụng ngôn ngữ thuyết trình phù hợp, kết hợp một số phương tiện phi ngôn ngữ trong cái trình bày giới thiệu.
- Biết tổ chức hoạt động thuyết trình cá nhân hoặc tập thể về một tác giả văn học.

### 2. Về năng lực:

- Tự chủ và tự học: Học sinh vận dụng được kinh nghiệm đọc, vận dụng những trải nghiệm về cuộc sống và những hiểu biết riêng để tự thiết kế một sản phẩm giới thiệu về tác giả văn học.
- Năng lực giao tiếp và hợp tác nhóm với các thành viên khác: Học sinh được làm việc nhóm, phát huy năng lực giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề theo nhiều cách khác nhau một cách sáng tạo và triệt để để làm ra sản phẩm chung.
- Năng lực ngôn ngữ: giúp các em trong quá trình tìm hiểu tri thức, thiết kế sản phẩm và hợp tác sẽ hình thành và phát triển năng lực ngôn ngữ đáp ứng yêu cầu hoạt động.
- Rèn luyện kỹ năng nghe và nói với tư duy phản biện và cách bảo vệ ý kiến của cá nhân (hoặc của nhóm).

### 3. Về phẩm chất:

- Rèn luyện phẩm chất nhân ái, yêu nước qua việc biết tự hào, tôn trọng và lan tỏa phẩm chất đó đến người nghe khi giới thiệu về những tác giả văn học có đóng góp lớn cho nền văn học nước nhà.
- Rèn luyện phẩm chất chăm chỉ: chăm tìm tòi, chăm đọc, chăm nghiên cứu, luôn chủ động với công việc của bản thân và của tập thể.
- Hình thành phẩm chất trung thực, trách nhiệm với những công việc riêng, chung trong quá trình sáng tạo sản phẩm, nghe và nói.

## II. THIẾT BỊ DẠY HỌC, HỌC LIỆU

**1. Thiết bị dạy học:** Sách giáo khoa, sách giáo viên, phiếu học tập, tranh ảnh về tác giả, tác phẩm văn học...

**2. Học liệu:** Máy chiếu, Laptop, Tivi, dụng cụ khác nếu cần

## III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

### 1. Tổ chức

Lớp	Tiết	Ngày dạy	Sĩ số	Vắng

### 2. Kiểm tra bài cũ:

### 3. Bài mới:

#### HOẠT ĐỘNG 1: KHỞI ĐỘNG

**a. Mục tiêu:** Tạo tâm thế thoải mái và hứng thú cho HS, gợi dẫn cho học sinh về nội dung bài học

**b. Nội dung:** GV đặt nêu ra vấn đề cho HS thảo luận.

**c. Sản phẩm:** Cảm nhận, suy nghĩ của học sinh.

**d. Tổ chức thực hiện**

<b>Hoạt động của Gv và Hs</b>	<b>Dự kiến sản phẩm</b>						
<p><b>B1. Giao nhiệm vụ học tập</b> GV đặt câu hỏi: Thế nào là thuyết trình về một tác giả văn học?</p> <p><b>B2. Thực hiện nhiệm vụ:</b> Học sinh suy nghĩ và trả lời câu hỏi.</p> <p><b>B3. Báo cáo, thảo luận:</b> Học sinh chia sẻ câu trả lời của mình trước lớp.</p> <p><b>B4. Đánh giá kết quả thực hiện:</b> Giáo viên nhận xét, dẫn dắt vào bài học.</p>	<p>Học sinh trình bày những hiểu biết của mình qua bảng K – W – L và trả lời câu hỏi được đặt ra</p> <table border="1" style="margin-left: auto; margin-right: auto;"> <thead> <tr> <th style="width: 20%;">K (Đã biết)</th> <th style="width: 20%;">W (Muốn biết)</th> <th style="width: 20%;">L (Đã học được)</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td style="height: 40px;"></td> <td></td> <td></td> </tr> </tbody> </table> <p>- Thuyết trình về một tác giả văn học là trình bày những hiểu biết của cá nhân hoặc nhóm về tên tuổi, bút danh (nếu có), năm sinh (mất), gia đình, quê quán, đặc điểm con người, sự nghiệp văn học, quan niệm văn chương (nếu có), phong cách nghệ thuật của nhà văn, nhà thơ,... Trong đó, những nội dung về sự nghiệp văn học, phong cách nghệ thuật là trọng tâm, chủ đạo.</p> <p>-Việc trình bày được thực hiện bằng ngôn ngữ nói, nhưng cần có sự hỗ trợ của các yếu tố phi ngôn ngữ (điều bộ, cử chỉ, hành động,...) và các phương tiện kĩ thuật (tài liệu phát tay, máy tính, máy chiếu,...) để có được chất lượng, hiệu quả tốt hơn.</p>	K (Đã biết)	W (Muốn biết)	L (Đã học được)			
K (Đã biết)	W (Muốn biết)	L (Đã học được)					

**HOẠT ĐỘNG 2: HÌNH THÀNH KIẾN THỨC****Nội dung 1: Thuyết trình cá nhân về một tác giả văn học****a. Mục tiêu**

- Học sinh xác định được mục đích của việc trình bày bài thuyết trình.
- Học sinh xây dựng được đề cương bài thuyết trình; nêu được các thông tin về cuộc đời, sự nghiệp, các đặc điểm trong phong cách nghệ thuật của tác giả và đóng góp của tác giả đối với nền văn học.
- Học sinh chuẩn bị các phương tiện hỗ trợ và có tâm thế chủ động để có thể thuyết trình trước thầy cô và các bạn.
- Học sinh trình bày được bài giới thiệu về một tác giả văn học và tiến hành trao đổi, thảo luận về bài trình bày..

**b. Nội dung**

- Nắm vững cách thức thuyết trình giới thiệu về một tác giả văn học.
- Học sinh đọc phần “Tri thức ngữ văn” trong SGK, nội dung bài học phần 1 và phần 2 của chuyên đề và kết hợp đọc tài liệu bổ trợ giáo viên đưa
  - Học sinh thảo luận nhóm để tìm hiểu về các thông tin về tác giả văn học
- c. Sản phẩm:** Hệ thống hóa nội dung bài học trên phiếu học tập hoặc sơ đồ.

**d. Tổ chức thực hiện**

<b>Hoạt động của Gv và Hs</b>	<b>Dự kiến sản phẩm</b>
<p><b>Hoạt động 1: Tìm hiểu mục đích của hoạt động thuyết trình cá nhân</b></p> <p><b>Bước 1. Giao nhiệm vụ học tập</b></p>	<p><b>I/ Thuyết trình cá nhân về một tác giả văn học</b></p> <p><b>1. Mục đích của hoạt động thuyết trình</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xây dựng được đề cương bài thuyết trình.</li> </ul>

<p>Mục đích của bài thuyết trình.</p> <p><b>Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ; :</b> Học sinh suy nghĩ và trả lời câu hỏi</p> <p><b>Bước 3. Báo cáo, thảo luận</b> Học sinh chia sẻ câu trả lời của mình</p> <p><b>Bước 4. Kết luận, nhận định</b> Giáo viên chốt những kiến thức cơ bản</p> <p><b>Hoạt động 2: Cách thuyết trình cá nhân giới thiệu về một tác giả văn học</b></p> <p><b>B1. Giao nhiệm vụ học tập</b> Để làm tốt công việc thuyết trình về một tác giả văn học, ta cần thực hiện những bước nào?</p> <p><b>B2. Thực hiện nhiệm vụ</b> Học sinh đọc kĩ phần “Tri thức ngữ văn” trong SGK, tóm tắt ý chính.</p> <p><b>B3. Báo cáo, thảo luận:</b> Học sinh trình bày và báo cáo phần tìm hiểu.</p> <p><b>B4. Kết luận, nhận định:</b> Giáo viên chốt những kiến thức cơ bản.</p>	<p>- Chuẩn bị các phương tiện hỗ trợ và có tâm thế chủ động để có thể thuyết trình trước thầy cô và các bạn.</p> <p>- Trình bày được bài giới thiệu về một tác giả văn học và tiến hành trao đổi, thảo luận về bài trình bày</p> <p><b>2. Cách thuyết trình về một tác giả văn học:</b></p> <p><b>2.1/ Chuẩn bị</b></p> <p><b>a/ Xác định tình huống</b></p> <p><b>-Tình huống thứ nhất: Xây dựng đề cương bài thuyết trình dựa trên bài viết đã có từ hoạt động thực hành viết.</b></p> <p>+ Học sinh tóm tắt bài viết và xây dựng thành đề cương</p> <p>+ Học sinh dựa vào dàn ý đã lập trước khi viết để đối chiếu từng ý trong bài viết với dàn ý ( trật tự các ý, ý kiến được thể hiện, cách triển khai...)</p> <p><b>-Tình huống thứ hai: xây dựng đề cương giới thiệu về một tác giả văn học mà mình yêu thích và chưa thực hiện ở phần viết</b></p> <p>+ Học sinh lựa chọn được tác giả cần giới thiệu</p> <p><i>Có thể lựa chọn theo các hướng sau:</i></p> <p>+Tác giả có văn bản được giới thiệu trong CDHT Ngữ văn lớp 10-SGK Cuốn sách mới xuất bản</p> <p>+ Tác giả thu hút sự quan tâm của nhiều người hoặc nhiều người yêu thích</p> <p>+ Học sinh đọc kĩ tác giả</p> <p>+ Học sinh lập dàn ý cho bài thuyết trình.</p> <p><b>b. Xây dựng đề cương hoạt động</b></p> <p><i>* Xác định đề tài/vấn đề, không gian, thời gian thuyết trình</i></p> <p>Bạn cần trả lời được các câu hỏi:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Người nghe là ai?</li> <li>- Bạn sẽ nói ở đâu?</li> <li>- Nói trong thời gian bao lâu?</li> <li>- Mục đích nói là gì?</li> <li>- Nói cái gì?</li> <li>- Nói như thế nào?...</li> </ul> <p><i>* Cần đảm bảo bố cục và các nội dung chính sau:</i></p> <p><b>- Mở đầu:</b></p> <p>+ Giới thiệu vị trí của tác giả</p>
---	---

	<p><b>- Triển khai:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Giới thiệu hoàn cảnh xuất thân, chặng đường hoạt động, sự nghiệp văn học, những hoạt động có ý nghĩa trong đời sống văn học, vị trí và những đóng góp cho nền văn học của tác giả.</li> <li>+ Đặc điểm nổi bật trong cuộc đời, tính cách con người và tác phẩm của tác giả để trình bày suy nghĩ nhận xét diễn giảng.</li> <li>+ Đặc điểm khái quát về phong cách nghệ thuật</li> </ul> <p><b>-Kết thúc:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Khẳng định lại vị trí của tác giả văn học và sự cần thiết của việc nắm được các thông tin cơ bản về tác giả</li> </ul> <p>-HS chuyển hóa nội dung bài viết thành nội dung bài nói bằng cách:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Tóm tắt các ý chính của bài viết dưới dạng sơ đồ, gạch đầu dòng, từ khóa.</li> <li>+ Chuẩn bị phương tiện giao tiếp phi ngôn ngữ hỗ trợ: tranh ảnh, video....</li> <li>+ Thiết kế tập tin trình chiếu để hỗ trợ cho bài thuyết trình.</li> <li>+ Dự kiến các ý kiến phản biện và chuẩn bị phản hồi.</li> </ul> <p><b>*Lưu ý:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đề cương phải đầy đủ các phần theo bố cục của bài thuyết trình. Nội dung mỗi phần các ý cần được tổ chức theo thứ tự hợp lý rõ ràng, ý nọ tiếp ý kia theo thứ tự hợp lý, mạch lạc. (thường gồm các phần: Mở đầu -&gt; Triển khai -&gt; Kết thúc)</li> <li>- Ở mỗi phần, mỗi ý, bên cạnh nội dung cơ bản, dẫn chứng tiêu biểu cần ghi chú cách trình bày, thời gian cho từng phần =&gt; tránh lan man hoặc thiên lệch, bất hợp lý giữa các ý khi trình bày</li> <li>- Hình thức thuyết trình cá nhân nhưng việc chuẩn bị đề cương vẫn tiến hành theo nhóm, các thành viên trong nhóm cùng phối hợp, trao đổi hỗ trợ, đóng góp</li> <li>- Chuẩn bị các phương tiện hỗ trợ phong phú để bài thuyết trình hấp dẫn người nghe</li> </ul> <p><b>2.2/ Trình bày bài giới thiệu.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Các bước thực hiện bài thuyết trình:( Dựa vào phần tóm tắt đã chuẩn bị trước)</li> </ul> <p><b>* Mở đầu:</b></p>
--	---

	<p>+ Giới thiệu ngắn gọn về bản thân( tên, lớp, trường,,)</p> <p>+ Giới thiệu tác giả văn học và mục đích của việc trình bày, giới thiệu về tác giả đó.</p> <p><b>* Triển khai :</b></p> <p>+ Dựa vào đề cương đã chuẩn bị hoặc các Slide trình chiếu, lần lượt trình bày từng ý về cuộc đời, sự nghiệp, đóng góp của tác giả theo hướng đã lựa chọn. Nhấn mạnh trọng tâm của vấn đề, thuyết trình rõ ràng, diễn giải, phân tích dẫn chứng ở những chỗ cần làm sáng tỏ.</p> <p>+ Kết hợp ngôn ngữ nói với các phương tiện giao tiếp phi ngôn ngữ (Video clip trình chiếu xen kẽ, cần làm rõ sự kết nối giữa bài giới thiệu và hình ảnh)</p> <p>+ Tương tác với người nghe bằng ánh mắt và sử dụng cử chỉ vừa phải.</p> <p>- Đảm bảo thời gian cho phép.</p> <p>Lưu ý: Tránh tình trạng đọc bài viết soạn sẵn.</p> <p><b>*Kết thúc:</b></p> <p>+Khẳng định lại vị trí của tác giả văn học và sự cần thiết của việc nắm được các thông tin cơ bản về tác giả đó đối với việc nâng cao chất lượng học tập môn Ngữ Văn</p> <p>+ Sẵn sàng giải đáp những điều mà người nghe muốn hiểu rõ thêm.</p> <p><b>2.3: Đánh giá kết quả thuyết trình</b></p> <p>-<i>Đánh giá:</i> Dùng bảng kiểm dưới đây để đánh giá bài thuyết trình</p>
--	--

### **MẪU 1 :PHIẾU NGHE VÀ GHI CHÉP**

## PHIẾU NGHE VÀ GHI CHÉP THUYẾT TRÌNH MỘT TÁC GIẢ VĂN HỌC

Tên đề tài thuyết trình:.....

Người thuyết trình: .....

### I. Nghe và tóm tắt nội dung chính của bài thuyết trình

Nội dung chính của bài thuyết trình	Ý kiến trao đổi của tôi
Luận điểm 1: ...	...
Luận điểm ...	...

### II. Rút kinh nghiệm sau bài thuyết trình

1. Điều tôi thích ở bài thuyết trình:

.....

2. Điều tôi nghĩ bạn cần làm tốt hơn:

.....

3. Kinh nghiệm cho bản thân:

.....

.....

### BẢNG KIỂM THUYẾT TRÌNH GIỚI THIỆU VỀ MỘT TÁC GIẢ VĂN HỌC MẪU 1: PHIẾU ĐÁNH GIÁ PHẦN TRÌNH BÀY CỦA CÁ NHÂN.

NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ		MỨC ĐỘ	
		ĐẠT	CHƯA ĐẠT
NỘI DUNG NÓI	Thể hiện được mục đích giới thiệu về một tác giả văn học		
	Giới thiệu những thông tin chung về tác giả		

	Giới thiệu về nội dung nổi bật về tác phẩm của tác giả		
	Đánh giá vị trí, đóng góp của tác giả trong nền văn học nước nhà		
<b>CÁCH TRÌNH BÀY</b>	Phong thái tự tin, chủ động, sử dụng ngôn ngữ phù hợp		
	Sử dụng các phương tiện phi ngôn ngữ, phương tiện hỗ trợ		
	Tương tác với người nghe		

## **MẪU 2: PHIẾU ĐÁNH GIÁ NGƯỜI NGHE**

<b>NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ</b>	<b>MỨC ĐỘ</b>	
	<b>ĐẠT</b>	<b>CHƯA ĐẠT</b>
Thể hiện sự quan tâm với phần trình bày của người thuyết trình		
Ghi chép được những ý chính trong bài trình bày của người thuyết trình		
Đặt ra được những câu hỏi hoặc nêu được những nhận xét về bài thuyết trình		
Chia sẻ những ý kiến với người nói bằng thái độ đối thoại tôn trọng		
Tương tác với người nói trong quá trình nghe		

## **HOẠT ĐỘNG 3: LUYỆN TẬP ( THỰC HÀNH NÓI VÀ NGHE)**

### **a. Mục tiêu**

- Học sinh lựa chọn được đề tài thuyết trình phù hợp
- Học sinh biết cách thức và kỹ năng thuyết trình giới thiệu về một tác giả văn học.

**b. Nội dung thực hiện:** Học sinh chọn một trong các đề thực hành trong SGK để thuyết trình.

**c. Sản phẩm:** Bài thuyết trình của học sinh.

### **d. Tổ chức thực hiện**

#### **\* Chuẩn bị thuyết trình**

<b>Hoạt động của Gv và Hs</b>	<b>Dự kiến sản phẩm</b>
<b>B1. Giao nhiệm vụ học tập</b> <b>Nhóm 1-3 :</b> Câu hỏi: Từ những hình ảnh sau, hãy xây dựng các nội dung thuyết trình tương ứng:	<b>Hs thuyết trình</b> <b>Nhóm 1-3:</b> 1. Tiểu sử: - Tên thật là Cù Huy Cận, sinh năm 1919 ở làng Ân Phú, huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh. Huy Cận xuất thân từ một gia đình nho học.



**Nhóm 2-4 :** Viết bài giới thiệu về nhà thơ Huy Cận. Dung lượng: 500 chữ  
 Tìm hiểu và thuyết trình giới thiệu về một tác giả văn học mà em yêu thích.

### **B2. Thực hiện nhiệm vụ**

- Học sinh chia nhóm lựa chọn đề tài và tìm hiểu các thông tin về tác giả văn học được lựa chọn để giới thiệu ở nhà.

- Chuẩn bị bài thuyết trình trước lớp.

**B3. Báo cáo, thảo luận:** Học sinh chia sẻ bài làm và báo cáo phần tìm hiểu. Học sinh nhóm khác nhận xét, đánh giá, trao đổi, thảo luận.

**B4. Đánh giá kết quả thực hiện:** Giáo viên nhận xét, đánh giá chung, cho điểm

- Lúc nhỏ, Huy Cận học ở quê. Học trung học ở Huế. Học Cao đẳng Canh nông ở Hà Nội.

- Thời gian này, ông tham gia phong trào sinh viên yêu nước và Mặt trận Việt Minh.

- Sau Cách mạng tháng Tám 1945, Huy Cận giữ nhiều trọng trách: Thứ trưởng rồi bộ trưởng...

- Huy Cận được Nhà nước tặng giải thưởng Hồ Chí Minh về văn học nghệ thuật, đợt I-1996.

### 2. Sự nghiệp văn học

Trước Cách mạng tháng Tám 1945, Huy Cận nổi tiếng trong làng Thơ mới. Tiếng thơ Huy Cận thời kỳ này phần lớn là sầu thương. Nguyên nhân nổi sầu là do ông cảm nhận cái bé nhỏ và hữu hạn của kiếp người. Đồng thời, nỗi buồn của ông còn mang cả dấu ấn của thời đại bị nô lệ. Những sáng tác trước Cách mạng tháng Tám 1945:

- Lửa thiêng (1940): thơ.
- Kinh cầu tự (1942): văn xuôi.
- Vũ trụ ca (1940-1942): thơ.
- ...

Từ sau Cách mạng tháng Tám 1945 đến 1958, Huy Cận ít sáng tác. Có lẽ vì Huy Cận chưa kịp bắt nhịp với cuộc sống mới. Sau chuyển đi thực tế năm 1958 ở vùng mỏ cảm Phả, Huy Cận mới thật sự hòa mình vào cuộc sống mới. Từ đó, cảm xúc thơ của Huy Cận mới bộc lộ hết sự chân thành và hỏi. Những sáng tác sau Cách mạng tháng Tám:

- Cô gái Mèo (1972).
- Ngôi nhà giữa nắng (1978).
- Hạt lại gieo (1984)

### **Nhóm 2-4**

Huy Cận là một trong những cây bút thơ ca tiêu biểu của thế kỉ XX. Huy Cận tên khai sinh là Cù Huy Cận, sinh năm 1919, quê ở làng Ân Phú, huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh. Ông từng học ở Trường Cao đẳng Canh nông. Từ năm 1942, Huy Cận tích cực hoạt động trong mặt trận Việt Minh sau đó được bầu vào uỷ ban dân tộc giải phóng

	<p>toàn quốc. Ông từng giữ nhiều chức vụ quan trọng như Chủ tịch Ủy ban Trung ương Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam. Thơ của Huy Cận giàu những giá trị vật chất và văn hoá, tinh thần của quê hương xứ sở. Thơ ông súc tích về nội dung, đồng thời có một phong cách nghệ thuật thật đậm, thật mực thước. Sự nghiệp sáng tác của Huy Cận có thể chia làm hai giai đoạn: trước Cách mạng tháng Tám và sau Cách mạng tháng Tám. Trước Cách mạng tháng Tám: Thơ ông mang một nỗi u buồn, nỗi sầu về kiếp người nhỏ bé, trôi nổi giữa dòng đời vô định. Đồng thời, ông cũng ca ngợi cảnh đẹp của thiên nhiên, tạo vật, ngâm ả tâm lòng với đất nước “Lửa thiêng”, “Vũ trụ ca”, ... Sau Cách mạng tháng Tám: Hồn thơ ông trở nên lạc quan, được khơi nguồn từ cuộc sống chiến đấu và xây dựng đất nước của nhân dân lao động. Những chuyển biến đó được thể hiện trong “Trời mỗi ngày lại sáng”, “Đất nở hoa”, “Bài thơ cuộc đời”... Có thể nói, Huy Cận là một hiện tượng lạ, thơ ông là sự đan xen giữa cũ và mới: một đứa con của thi pháp Thơ mới nhưng trong huyết quản vẫn chung dòng máu thơ cổ điển. Mặc dù ngòi bút của Huy Cận đã sáng tác bằng thi pháp thơ tượng trưng nhưng vẫn còn chịu ảnh hưởng thơ cổ điển, ở nhiều phương diện như: thi liệu, thi hứng và cả thi pháp. Xuân Diệu nhận xét rằng Huy Cận đặc biệt nhạy cảm với những vùng hoang vắng trong tâm hồn. Hẳn đây là một trong những "tô chất" đặc biệt để hình thành hồn thơ của một thi sĩ sau này sẽ là tác giả của tập "Lửa thiêng" - tập thơ dựng lên cả một thế giới nổi tiếng với vẻ quạnh vắng cô liêu. Với những đóng góp của mình đối với nền văn học nước nhà, Huy Cận và những sáng tác của mình đã để lại những dấu ấn khó phai trong lòng mỗi độc giả.</p>
--	---

#### HOẠT ĐỘNG 4: VẬN DỤNG

**a. Mục tiêu**

Giúp học sinh vận dụng kiến thức đã học để thuyết trình giới thiệu về một tác giả văn học mà mình yêu thích.

**b. Nội dung thực hiện:** Tự tìm hiểu và giới thiệu về một tác giả văn học yêu thích.

**c. Sản phẩm:** Bài nghiên cứu của học sinh.

**d. Tổ chức thực hiện:**

Hoạt động của Gv và Hs	Dự kiến sản phẩm
<p><b>B1. Chuyên giao nhiệm vụ</b> Giáo viên yêu cầu học sinh: vận dụng những kiến thức đã học từ chuyên đề giới thiệu về một tác giả văn học mà em yêu thích.</p> <p><b>B2. Thực hiện nhiệm vụ</b> Học sinh thực hiện nhiệm vụ ở nhà</p> <p><b>B3. Báo cáo thảo luận</b> Học sinh nộp sản phẩm qua nhóm Zalo hoặc trình bày trực tiếp trên giấy.</p> <p><b>B4. Đánh giá kết quả thực hiện</b> Giáo viên nhận xét, đánh giá và cho điểm vào đầu tiết học sau của lớp.</p>	<p>Học sinh nộp sản phẩm qua nhóm Zalo..... hoặc trình bày trực tiếp trên giấy</p>

**4. Củng cố:**

?Từ thực tiễn của hoạt động thuyết trình về một tác giả văn học mà em trực tiếp thực hiện hoặc quan sát, em thấy cần phải chú ý những vấn đề gì để việc thuyết trình trở nên hiệu quả?

- Người thuyết trình có phong thái tự tin, tự nhiên, thoải mái.
- Mở đầu và kết thúc tạo ấn tượng, thu hút sự chú ý của người nghe.
- Cấu trúc bài thuyết trình khoa học, mạch lạc, không lan man.
- Giọng nói dễ nghe, rõ ràng, truyền cảm hứng.
- Có sự tương tác với người nghe

**5. HDVN:**

Ngày soạn:

**PHẦN 3: THUYẾT TRÌNH VỀ MỘT TÁC GIẢ VĂN HỌC****Tiết 34,35 - TỔ CHỨC DIỄN ĐÀN GIỚI THIỆU VỀ MỘT TÁC GIẢ VĂN HỌC**

**(02 tiết)**

**I. MỤC TIÊU****1. Về kiến thức:**

- Xác định được bối cảnh, tình huống, mục đích và đối tượng hướng tới khi thuyết trình về một tác giả văn học.
- Trình bày được những thông tin cơ bản về cuộc đời và sáng tác của một tác giả văn học theo hướng tiếp cận riêng của cá nhân hoặc nhóm.
- Sử dụng ngôn ngữ thuyết trình phù hợp, kết hợp một số phương tiện phi ngôn ngữ trong cái trình bày giới thiệu.
- Biết tổ chức hoạt động thuyết trình cá nhân hoặc tập thể về một tác giả văn học.

**2. Về năng lực:**

- Tự chủ và tự học: Học sinh vận dụng được kinh nghiệm đọc, vận dụng những trải nghiệm về cuộc sống và những hiểu biết riêng để tự thiết kế một sản phẩm giới thiệu về tác giả văn học.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác nhóm với các thành viên khác: Học sinh được làm việc nhóm, phát huy năng lực giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề theo nhiều cách khác nhau một cách sáng tạo và triệt để để làm ra sản phẩm chung.

- Năng lực ngôn ngữ: giúp các em trong quá trình tìm hiểu tri thức, thiết kế sản phẩm và hợp tác sẽ hình thành và phát triển năng lực ngôn ngữ đáp ứng yêu cầu hoạt động.

- Rèn luyện kỹ năng nghe và nói với tư duy phản biện và cách bảo vệ ý kiến của cá nhân (hoặc của nhóm).

### 3. Về phẩm chất:

- Rèn luyện phẩm chất nhân ái, yêu nước qua việc biết tự hào, tôn trọng và lan tỏa phẩm chất đó đến người nghe khi giới thiệu về những tác giả văn học có đóng góp lớn cho nền văn học nước nhà.

- Rèn luyện phẩm chất chăm chỉ: chăm tìm tòi, chăm đọc, chăm nghiên cứu, luôn chủ động với công việc của bản thân và của tập thể.

- Hình thành phẩm chất trung thực, trách nhiệm với những công việc riêng, chung trong quá trình sáng tạo sản phẩm, nghe và nói.

## II. THIẾT BỊ DẠY HỌC, HỌC LIỆU

1. **Thiết bị dạy học:** Máy chiếu, bảng, dụng cụ khác nếu cần.

2. **Học liệu:** Sách chuyên đề học tập, sách giáo viên, phiếu học tập

## III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

### 1. Tổ chức

Lớp	Tiết	Ngày dạy	Sĩ số	Vắng

### 2. Kiểm tra bài cũ:

### 3. Bài mới:

#### 1. HOẠT ĐỘNG 1: KHỞI ĐỘNG

Tạo hứng thú cho HS, thu hút HS sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ học tập của mình từ đó HS khắc sâu kiến thức nội dung bài học.

#### b. Nội dung:

- GV chiếu một đoạn video giới thiệu về tác giả Nam Cao

- Hướng dẫn HS thảo luận xoay quanh các câu hỏi :

+ Đoạn video đã đem đến cho em những ấn tượng gì về nhà văn Nam Cao

+ Nếu được tham gia diễn đàn giới thiệu về tác giả Nam Cao, em sẽ chọn giới thiệu điều gì?

c. **Sản phẩm:** Câu trả lời của HS

#### d. Tổ chức thực hiện:

Hoạt động của Gv và Hs	Dự kiến sản phẩm
<b>B1. Chuyên giao nhiệm vụ:</b> Xem video về tác giả Nam Cao: Link: <a href="https://youtu.be/_0iks4bIyJI">https://youtu.be/_0iks4bIyJI</a> và thảo luận cặp đôi trả lời các câu hỏi :	Chủ đề diễn đàn : NAM CAO- “KHỞI NHỮNG NGUỒN CHƯA AI KHỞI” 1.Mục tiêu:

<p>+ Đoạn video đã đem đến cho em những ấn tượng gì về nhà văn Nam Cao</p> <p>+ Nếu được tham gia diễn đàn giới thiệu về tác giả Nam Cao, em sẽ chọn giới thiệu điều gì?</p> <p>Thời gian : 5 phút</p> <p><b>B2. Thực hiện nhiệm vụ:</b> HS xem video và thảo luận cặp đôi, sắp xếp các câu trả lời</p> <p><b>B3. Báo cáo thảo luận:</b> Một số cặp đôi trình bày suy nghĩ của mình, hs khác nhận xét, bổ sung</p> <p><b>B4. Đánh giá kết quả thực hiện:</b> GV đánh giá, chốt lại chủ đề diễn đàn: mục tiêu, đối tượng và quy mô, điều kiện tổ chức.</p>	<p>- Tìm hiểu và chia sẻ ý kiến, quan điểm của cá nhân hoặc nhóm về những điểm nổi bật trong cuộc đời và sự nghiệp sáng tác của tác giả Nam Cao</p> <p>- Phát triển kỹ năng thuyết trình cá nhân và kỹ năng giao tiếp, hợp tác nhóm thông qua các hoạt động tổ chức diễn đàn.</p> <p>2.Đối tượng và quy mô:</p> <p>- HS lớp 11</p> <p>- BGH, các thầy cô giảng dạy môn Ngữ văn, chuyên gia</p> <p>3.Điều kiện tổ chức</p> <p>- Hội trường đủ rộng với số lượng các đối tượng tham gia diễn đàn</p> <p>- Loa đài, ghế ngồi...</p> <p>- Nội dung câu hỏi thu thập trước diễn đàn</p>
---	--

## 2. HOẠT ĐỘNG 2: CHUẨN BỊ DIỄN ĐÀN

### a) Mục tiêu:

- Xác định được bối cảnh, tình huống, mục đích và đối tượng hướng tới khi thuyết trình về một tác giả văn học.
- Trình bày được những thông tin cơ bản về cuộc đời và sáng tác của một tác giả văn học theo hướng tiếp cận riêng của cá nhân hoặc nhóm.
- Sử dụng ngôn ngữ thuyết trình phù hợp, kết hợp một số phương tiện phi ngôn ngữ trong cái trình bày giới thiệu.
- Biết tổ chức diễn đàn về một tác giả văn học.

### b) Nội dung:

Làm việc theo nhóm:

- Nhóm trang trí, thiết kế : lên phương án và nội dung trang trí cho diễn đàn, thiết kế poster, các sản phẩm trang trí, bố trí các chỗ ngồi...
- Nhóm dẫn chương trình : thống nhất chương trình, lên kịch bản dẫn chương trình.
- Nhóm văn nghệ : chuẩn bị 3 tiết mục văn nghệ cho sự kiện
- Nhóm diễn giả: chuẩn bị các nội dung giới thiệu về tác giả Nam Cao. Gợi ý một số nội dung: Những đặc điểm nào trong cuộc đời Nam Cao có liên quan đến sáng tác của ông? Tác phẩm của Nam Cao bao gồm những mảng đề tài nào? Mảng đề tài nào bạn tâm đắc nhất? Phong cách sáng tác của Nam Cao có gì nổi bật? Đây là điểm độc đáo trong văn chương của ông?

Nam Cao có những đóng góp gì đối với văn học Việt Nam hiện đại?

### c) Tổ chức thực hiện- Sản phẩm

Tổ chức thực hiện	Dự kiến sản phẩm
-------------------	------------------

<p>GV tổ chức cho học sinh chuẩn bị diễn đàn</p> <p><b>Bước 1. Giao nhiệm vụ học tập</b> Làm việc theo nhóm:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhóm trang trí, thiết kế : lên phương án và nội dung trang trí cho sự kiện, thiết kế poster, các sản phẩm trang trí, bố trí các chỗ ngồi...</li> <li>- Nhóm dẫn chương trình : thống nhất chương trình, lên kịch bản dẫn chương trình.</li> <li>- Nhóm văn nghệ : chuẩn bị 1 tiết mục sân khấu hóa Chí Phèo và 2 tiết mục văn nghệ cho diễn đàn.</li> <li>- Nhóm diễn giả: chuẩn bị các nội dung giới thiệu về tác giả Nam Cao.</li> </ul> <p><b>Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ</b> HS thảo luận theo nhóm, thực hiện nhiệm vụ đã được phân công.</p> <p><b>Bước 3. Báo cáo, thảo luận</b> Các nhóm báo cáo kết quả chuẩn bị theo từng mảng công việc</p> <p><b>Bước 4. Kết luận, nhận định</b> GV nhận xét, đánh giá phần làm việc của các nhóm, rút kinh nghiệm, lưu ý các nhóm về thời gian.</p>	<p><b>I. Sản phẩm chuẩn bị của nhóm trang trí, thiết kế</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>-Lên phương án và nội dung trang trí cho diễn đàn: cách trình bày phong sân khấu, thiết kế poster, hastag.</li> <li>- Sơ đồ bố trí chỗ ngồi.</li> <li>- Chuẩn bị loa, mic, âm nhạc</li> </ul> <p>* Lưu ý khi làm poster và các sản phẩm trang trí khác, tùy vào điều kiện cụ thể, HS có thể làm bằng kỹ thuật hoặc cắt, dán, vẽ bằng tay, miễn sao thể hiện tối đa khả năng sáng tạo</p> <p><b>II. Kịch bản của người dẫn chương trình</b></p> <table border="1" data-bbox="769 577 1517 1921"> <thead> <tr> <th>CÔNG VIỆC</th> <th>THỰC HIỆN</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td><i>Nêu mục đích tổ chức diễn đàn</i></td> <td>Người dẫn CT nêu mục đích: Tìm hiểu và chia sẻ ý kiến, quan điểm của cá nhân hoặc nhóm về những điểm nổi bật trong cuộc đời và sự nghiệp sáng tác của tác giả Nam Cao Phát triển kỹ năng thuyết trình cá nhân và kỹ năng giao tiếp, hợp tác nhóm thông qua các hoạt động tổ chức diễn đàn.</td> </tr> <tr> <td><i>Giới thiệu đại biểu và thành phần tham dự</i></td> <td>Giới thiệu tên cụ thể của đại biểu và thành phần tham dự theo thứ tự sau: - Khách mời ngoài trường - Đại diện Ban giám hiệu nhà trường - Các thầy cô giáo trong tổ Ngữ văn - HS lớp 11 - Những người quan tâm</td> </tr> <tr> <td><i>Giới thiệu và mời diễn giả trình bày</i></td> <td>- giới thiệu sơ lược về diễn giả (tên, lớp, khả năng,...) - giao tiếp ngắn với diễn giả để tạo không khí và mời diễn giả trình bày giới thiệu về tác giả Nam Cao</td> </tr> <tr> <td><i>Tổ chức trao đổi ngắn về sự kiện</i></td> <td>- Phỏng vấn ngắn một vài HS, người tham dự về ý nghĩa của việc tổ chức sự kiện - Mời đại diện nhà trường phát biểu ý kiến</td> </tr> <tr> <td><i>Kết thúc sự kiện</i></td> <td>- Khẳng định ý nghĩa của việc tổ chức diễn đàn “Nam Cao- khơi những nguồn chưa ai khơi”</td> </tr> </tbody> </table>	CÔNG VIỆC	THỰC HIỆN	<i>Nêu mục đích tổ chức diễn đàn</i>	Người dẫn CT nêu mục đích: Tìm hiểu và chia sẻ ý kiến, quan điểm của cá nhân hoặc nhóm về những điểm nổi bật trong cuộc đời và sự nghiệp sáng tác của tác giả Nam Cao Phát triển kỹ năng thuyết trình cá nhân và kỹ năng giao tiếp, hợp tác nhóm thông qua các hoạt động tổ chức diễn đàn.	<i>Giới thiệu đại biểu và thành phần tham dự</i>	Giới thiệu tên cụ thể của đại biểu và thành phần tham dự theo thứ tự sau: - Khách mời ngoài trường - Đại diện Ban giám hiệu nhà trường - Các thầy cô giáo trong tổ Ngữ văn - HS lớp 11 - Những người quan tâm	<i>Giới thiệu và mời diễn giả trình bày</i>	- giới thiệu sơ lược về diễn giả (tên, lớp, khả năng,...) - giao tiếp ngắn với diễn giả để tạo không khí và mời diễn giả trình bày giới thiệu về tác giả Nam Cao	<i>Tổ chức trao đổi ngắn về sự kiện</i>	- Phỏng vấn ngắn một vài HS, người tham dự về ý nghĩa của việc tổ chức sự kiện - Mời đại diện nhà trường phát biểu ý kiến	<i>Kết thúc sự kiện</i>	- Khẳng định ý nghĩa của việc tổ chức diễn đàn “Nam Cao- khơi những nguồn chưa ai khơi”
CÔNG VIỆC	THỰC HIỆN												
<i>Nêu mục đích tổ chức diễn đàn</i>	Người dẫn CT nêu mục đích: Tìm hiểu và chia sẻ ý kiến, quan điểm của cá nhân hoặc nhóm về những điểm nổi bật trong cuộc đời và sự nghiệp sáng tác của tác giả Nam Cao Phát triển kỹ năng thuyết trình cá nhân và kỹ năng giao tiếp, hợp tác nhóm thông qua các hoạt động tổ chức diễn đàn.												
<i>Giới thiệu đại biểu và thành phần tham dự</i>	Giới thiệu tên cụ thể của đại biểu và thành phần tham dự theo thứ tự sau: - Khách mời ngoài trường - Đại diện Ban giám hiệu nhà trường - Các thầy cô giáo trong tổ Ngữ văn - HS lớp 11 - Những người quan tâm												
<i>Giới thiệu và mời diễn giả trình bày</i>	- giới thiệu sơ lược về diễn giả (tên, lớp, khả năng,...) - giao tiếp ngắn với diễn giả để tạo không khí và mời diễn giả trình bày giới thiệu về tác giả Nam Cao												
<i>Tổ chức trao đổi ngắn về sự kiện</i>	- Phỏng vấn ngắn một vài HS, người tham dự về ý nghĩa của việc tổ chức sự kiện - Mời đại diện nhà trường phát biểu ý kiến												
<i>Kết thúc sự kiện</i>	- Khẳng định ý nghĩa của việc tổ chức diễn đàn “Nam Cao- khơi những nguồn chưa ai khơi”												

	<p>- Nói lời cảm ơn và gửi lời tạm biệt đến các vị đại biểu, các thầy cô giáo, các bạn HS</p>
	<p><b>III. Phần chuẩn bị của nhóm diễn giả</b>  Chuẩn bị các nội dung giới thiệu về tác giả Nam Cao.  Gợi ý một số nội dung:  Những đặc điểm nào trong cuộc đời Nam Cao có liên quan đến sáng tác của ông?  Tác phẩm của Nam Cao bao gồm những mảng đề tài nào? Mảng đề tài nào bạn tâm đắc nhất?  Phong cách sáng tác của Nam Cao có gì nổi bật? Đó là điểm độc đáo trong văn chương của ông?  Nam Cao có những đóng góp gì đối với văn học Việt Nam hiện đại?  * Lưu ý:  - Ở mỗi phần, mỗi ý, bên cạnh nêu nội dung cơ bản, dẫn chứng tiêu biểu, cần ghi chú cách trình bày, thời gian dành cho từng phần. Những ghi chú như vậy có tác dụng nhắc người nói chủ động, tránh tình trạng nói lan man hoặc tạo ra sự thiên lệch, bất hợp lý giữa các ý khi trình bày.  - Chuẩn bị các phương tiện hỗ trợ: Nếu có điều kiện trình chiếu bằng PowerPoint, cần dựa vào các dàn ý để soạn các slide và tập luyện trước. Kiểm tra máy móc trình chiếu, các video, thiết bị âm thanh (Nếu có)</p>

### 3. HOẠT ĐỘNG 3: TỔ CHỨC DIỄN ĐÀN

#### a) Mục tiêu:

- Trình bày được những thông tin cơ bản về cuộc đời và sáng tác của một tác giả văn học theo hướng tiếp cận riêng của cá nhân hoặc nhóm.
- Sử dụng ngôn ngữ thuyết trình phù hợp, kết hợp một số phương tiện phi ngôn ngữ trong cái trình bày giới thiệu.
- Biết tổ chức diễn đàn về một tác giả văn học.

b) **Nội dung:** HS thực hiện chương trình đã chuẩn bị theo nhiệm vụ được phân công

#### c) Tổ chức thực hiện- Sản phẩm

Tổ chức thực hiện	Dự kiến sản phẩm		
<p><b>Bước 1. Giao nhiệm vụ học tập</b>  Các nhóm thực hiện nhiệm vụ theo chương trình đã thống nhất, dưới sự điều hành của nhóm dẫn chương trình. Kết thúc chương trình thì đánh giá</p>	Thời gian	Nội dung	Người thực hiện
		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Ôn định tổ chức</li> <li>- Nhóm trang trí sắp xếp bàn ghế, trưng bày sản phẩm poster,...</li> </ul>	<p>Nhóm trang trí</p>

<p><b>vào phiếu đánh giá tổ chức sự kiện.</b></p> <p><b>Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ</b> Các nhóm thực hiện nhiệm vụ theo trình tự chương trình</p> <p><b>Bước 3. Báo cáo, thảo luận</b> Các nhóm đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ, phản biện.</p> <p><b>Bước 4. Kết luận, nhận định</b> GV nhận xét, đánh giá phân làm việc của các nhóm, chốt lại</p>		Tiết mục sân khấu hóa : Khát vọng lương thiện ( chuyển thể từ truyện ngắn Chí Phèo)	Nhóm văn nghệ
		MC: Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu	Nhóm dẫn chương trình
		Tiết mục văn nghệ: - Hát: Những trang sách cho con	Nhóm văn nghệ
		<b>Giới thiệu và mời các diễn giả trình bày</b>	Nhóm diễn giả
		<b>Tổ chức trao đổi ngắn về</b> về một số khía cạnh liên quan đến tác giả và vấn đề vừa được trình bày	Nhóm dẫn chương trình, Nhóm diễn giả
		<b>Kết thúc sự kiện</b> Người dẫn CT kết thúc bằng việc khẳng định vị trí của tác giả, gắn với chủ đề diễn đàn, nêu một thông điệp hoặc bài học rút ra từ nội dung trao đổi tại diễn đàn.	Nhóm dẫn chương trình

### PHIẾU ĐÁNH GIÁ PHẦN TỔ CHỨC DIỄN ĐÀN

Nội dung đánh giá	Mức độ		
	Tốt	Đạt	Ch
Chọn được một tác giả văn học và xây dựng được chủ đề diễn đàn			
Xây dựng được kịch bản tổ chức diễn đàn			
Thực hiện các hoạt động chuẩn bị : thành lập được ban tổ chức, ban tham vấn, phân công nhiệm vụ cho các thành viên, chuẩn bị cơ sở vật chất			
Người dẫn CT điều khiển và kết nối được các hoạt động của CT diễn đàn			
Người thuyết trình trình bày được vấn đề hấp dẫn, có sử dụng các yếu tố phi ngôn ngữ			
Có sự tương tác giữa người thuyết trình, người nghe và ban tham vấn trong quá trình giao lưu, trao đổi thảo luận			
Không khí diễn đàn cởi mở, hợp tác,			
Rút ra được thông điệp của diễn đàn			

GIAO NHIỆM VỤ VỀ NHÀ  
RÚT KINH NGHIỆM:

.....

.....

